

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG APP NEOBIZ PLUS

PHIÊN BẢN NÂNG CẤP

DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP



MỤC LỤC

A. ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG.....	4
B. PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC.....	4
C. CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHI SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN..	4
D. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....	6
I. HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP, ĐĂNG XUẤT TRÊN APP.....	6
1. Đăng nhập.....	6
1.1 Đăng nhập lần đầu.....	6
1.2 Đăng nhập nhanh bằng Face ID/Vân tay.....	6
1.3 Kích hoạt Smart OTP.....	7
2. Cài đặt.....	10
2.1.1 Cài đặt tính năng Đăng nhập bằng Face ID/Dấu vân tay.....	10
2.1.2 Cài đặt ngôn ngữ.....	11
2.1.3 Cài đặt đổi mật khẩu.....	11
2.1.4 Cài đặt Tính năng Kích hoạt Smart OTP.....	13
2.1.5 Cài đặt thay đổi mã PIN Smart OTP.....	16
II. DỊCH VỤ TÀI KHOẢN.....	17
1. Tổng quan tài khoản.....	17
1.1 Truy vấn thông tin tài khoản.....	18
1.2 Truy vấn thông tin Thẻ.....	19
1.3 Truy vấn thông tin Tiền gửi.....	22
1.4 Truy vấn thông tin Khoản vay.....	23
2. Truy vấn giao dịch.....	24
3. Quản lý giao dịch.....	25
3.1 Quản lý giao dịch chuyển tiền.....	25
3.2 Quản lý giao dịch tiền gửi.....	26

4. Thông báo.....	27
III. DỊCH VỤ THANH TOÁN.....	28
1. CHUYỂN TIỀN CÙNG CHỦ TÀI KHOẢN.....	29
2. CHUYỂN TIỀN TRONG HỆ THỐNG VPBANK.....	30
3. CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC	31
4. CHUYỂN TIỀN TỚI THẺ.....	33
5. TẠO TIỀN GỬI	33
5.1 MỞ TIỀN GỬI ONLINE.....	33
5.2 MỞ TIỀN GỬI ONLINE (Có EVOUCHER cộng lãi suất)	36
6. LƯU THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG	38
7. PHÊ DUYỆT/ TỪ CHỐI GIAO DỊCH	39
7.1 PHÊ DUYỆT/ TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN GIỮA CÁC TK CỦA KH.....	39
7.2 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN TRONG VPBANK	42
7.3 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC.....	45
7.4 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI NHIỀU GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN CÙNG LÚC	49
7.5 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH TIỀN GỬI	51
IV. CÁC TÍNH NĂNG THẺ	53
1. Xuất sao kê thẻ tín dụng.....	53
2. Kích hoạt thẻ	55

A. ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG

- Để sử dụng ứng dụng, người dùng cần phải đăng ký sử dụng dịch vụ VPBank NEOBiz plus và kích hoạt thành công tài khoản trên phiên bản Web.
- Người dùng tải ứng dụng VPBank NEOBiz Plus từ App Store hoặc Google Play. Ứng dụng áp dụng cho thiết bị di động có hệ điều hành IOS từ phiên bản 14 và Android từ phiên bản 7.0 trở lên.

B. PHƯƠNG THỨC XÁC THỰC

- Phương thức xác thực chỉ áp dụng cho người duyệt lệnh trên VPBank NEOBiz Plus mặc định là Smart OTP
- Người duyệt lệnh cần kích hoạt Smart OTP trên App VPBank NEOBIZ Plus để sử dụng.

C. CÁC BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM AN TOÀN KHI SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN

- Chỉ cài đặt và sử dụng ứng dụng Ngân hàng trực tuyến do VPBank cung cấp từ cửa hàng chính thức Apple Store và Google Play Store;
- Bảo vệ bí mật mã khóa bí mật, mã PIN, OTP và không chia sẻ các thiết bị lưu trữ các thông tin này với người khác;
- Không chia sẻ thông tin tài khoản bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu, mã OTP với người khác;
- Thiết lập mật khẩu và thay đổi mật khẩu truy cập Tài khoản giao dịch điện tử theo định kỳ tối thiểu một tháng một lần hoặc khi bị lộ, nghi bị lộ hoặc theo các cảnh báo/ hướng dẫn của VPBank từng thời kỳ;
- Không nên sử dụng máy tính công cộng để truy cập, thực hiện giao dịch; không nên sử dụng mạng WIFI công cộng khi sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến;
- Không lưu lại tên truy cập và mã khóa bí mật, mã PIN trên các trình duyệt;

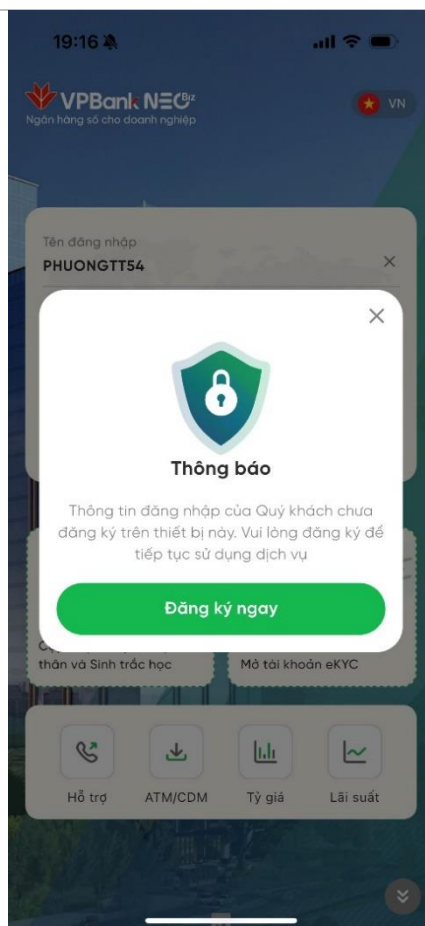
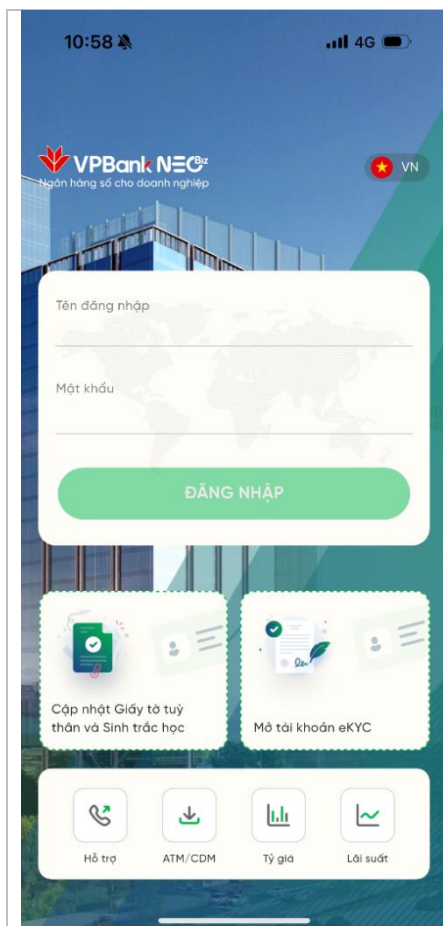
- Không cài đặt các phần mềm lạ, phần mềm không có bản quyền, phần mềm không rõ nguồn gốc trên điện thoại;
- Thoát khỏi hệ thống/phần mềm ứng dụng Ngân hàng trực tuyến khi không sử dụng;
- Cẩn thận với những email, tin nhắn có nội dung yêu cầu truy cập đường link, cung cấp thông tin tài khoản bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu, OTP, tải ứng dụng để tránh bị lừa đảo;
- Cài đặt đầy đủ các bản vá lỗi hỏng bảo mật của hệ điều hành, phần mềm ứng dụng Ngân hàng trực tuyến; xem xét cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và cập nhật mẫu nhận diện mã độc mới nhất trên thiết bị cá nhân sử dụng để giao dịch;
- Sử dụng các hình thức xác nhận giao dịch có mức độ an toàn, bảo mật theo quy định và phù hợp với nhu cầu của Khách hàng về hạn mức giao dịch;
- Thực hiện theo các cảnh báo các rủi ro liên quan đến việc sử dụng dịch vụ Ngân hàng trực tuyến từ VPBank;
- Không sử dụng các thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng Online Banking, phần mềm tạo OTP;
- Thông báo ngay cho VPBank qua email chamsocdoanhnghiep@vpbank.com.vn hoặc hotline 1900 234568 (đường dây quốc tế +84 2471023468) với các trường hợp:
 - ✓ Mất, thất lạc, hư hỏng thiết bị tạo OTP, số điện thoại nhận tin nhắn SMS, thiết bị lưu trữ khóa bảo mật tạo chữ ký điện tử;
 - ✓ Bị lừa đảo hoặc nghi ngờ bị lừa đảo; bị tin tặc hoặc nghi ngờ bị tin tặc tấn công qua email;
 - ✓ Phát hiện các trường hợp giao dịch bất thường trên tài khoản

D. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

I. HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP, ĐĂNG XUẤT TRÊN APP

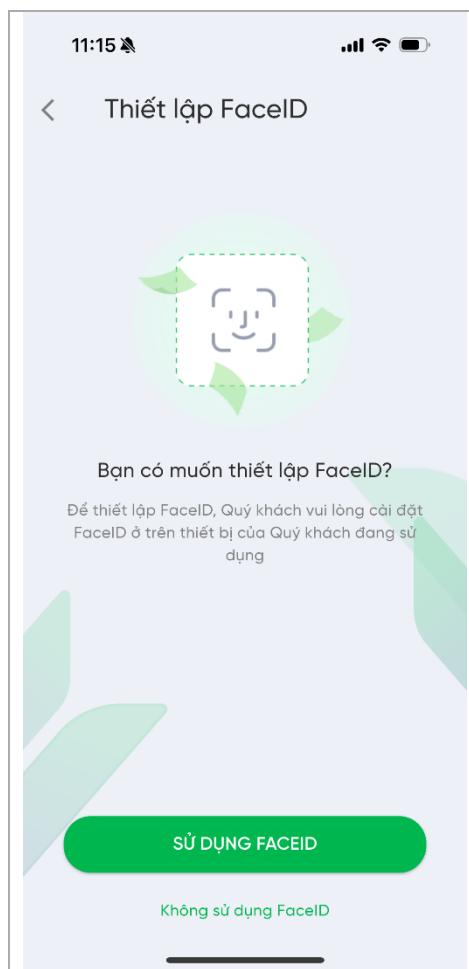
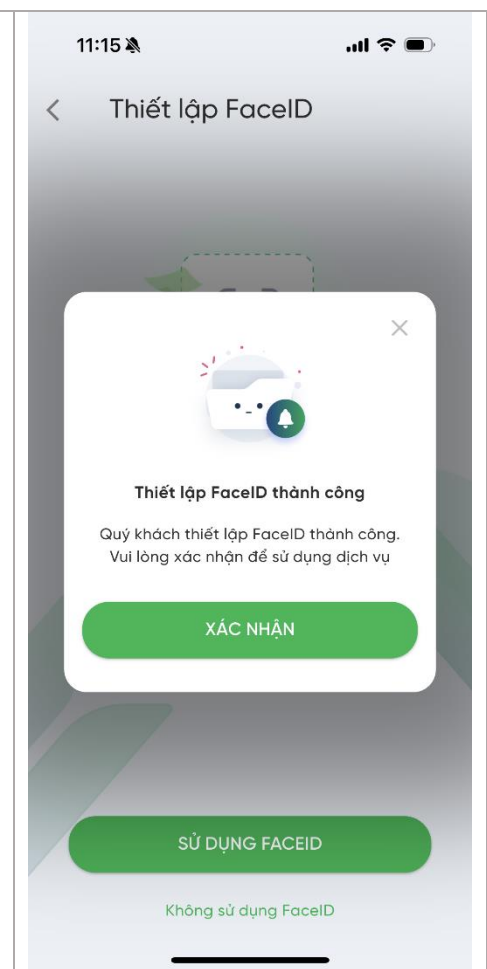
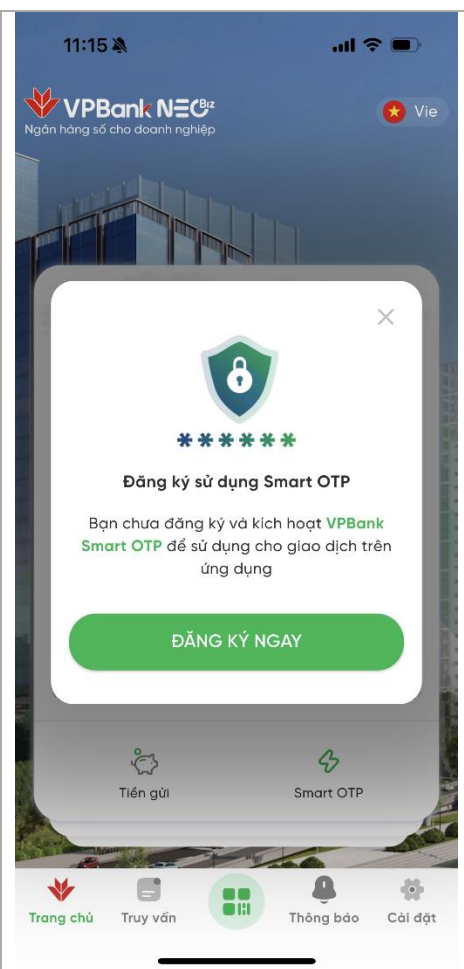
1. Đăng nhập

1.1 Đăng nhập lần đầu

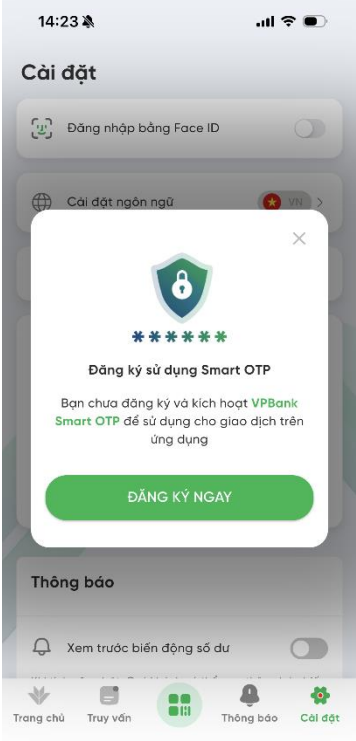
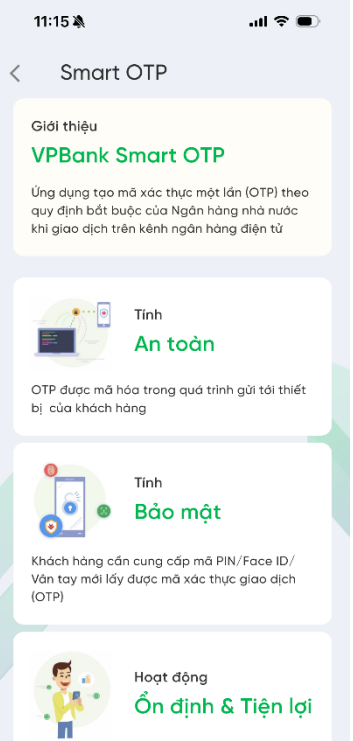
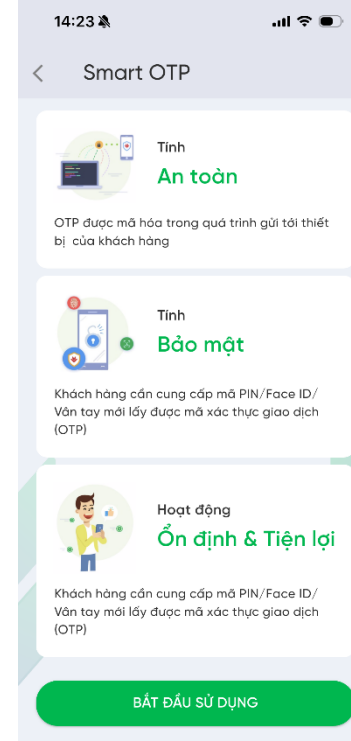


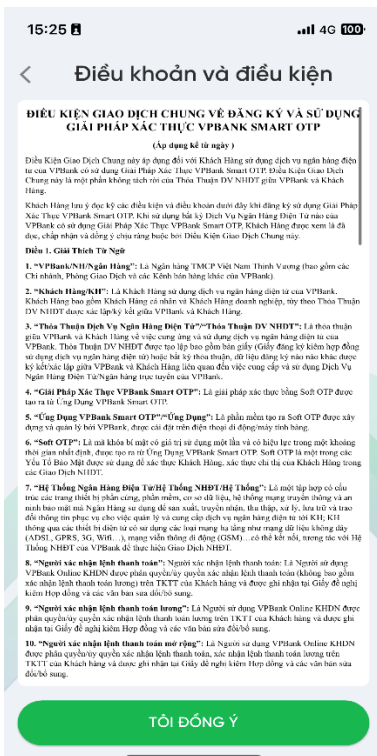
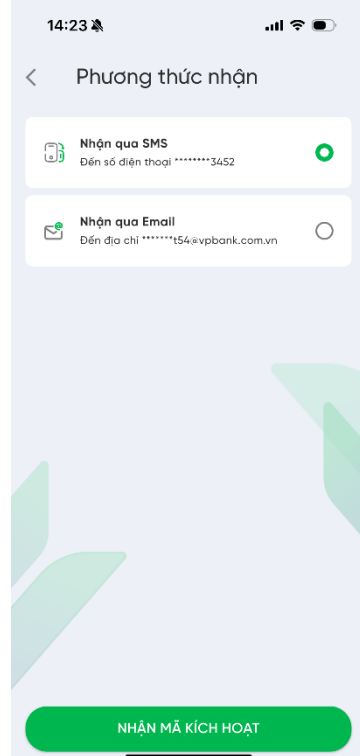
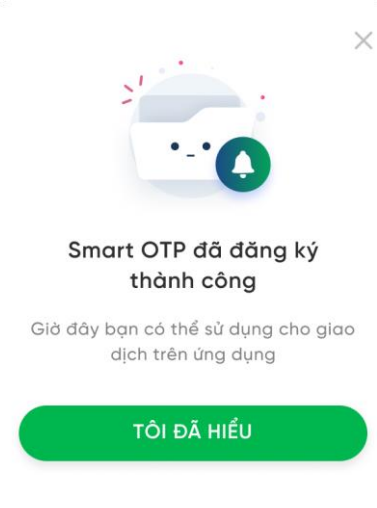
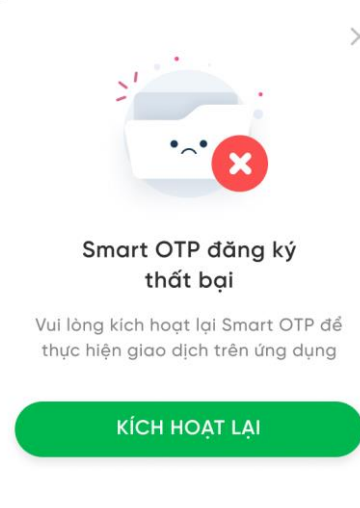
- Tên đăng nhập: Nhập tên truy cập của người dùng khi đăng ký trên phiên bản Web.
- Mật khẩu: Mật khẩu của người dùng (Người dùng được phép nhập sai tối đa 05 lần liên tiếp)
- Hệ thống yêu cầu Người dùng đăng ký trên thiết bị, chọn "Đăng Ký". Người dùng tiếp tục nhập tên truy cập và mật khẩu lần 1
- Sau khi nhập xong lần 1, hệ thống yêu cầu người dùng đăng nhập lần 2. Người dùng tiếp tục nhập tên truy cập và mật khẩu lần 2 và chọn "Đăng Nhập" → Người dùng đã đăng nhập thành công.

1.2 Đăng nhập nhanh bằng Face ID/Vân tay

		
Khi đăng nhập lần đầu, KH xác nhận sử dụng FaceID/Dấu vân tay	Sau khi đăng ký xong, màn hình thông báo đăng ký FaceID thành công	Sau đó hệ thống hiển thị màn hình đăng ký SmartOTP

1.3 Kích hoạt Smart OTP

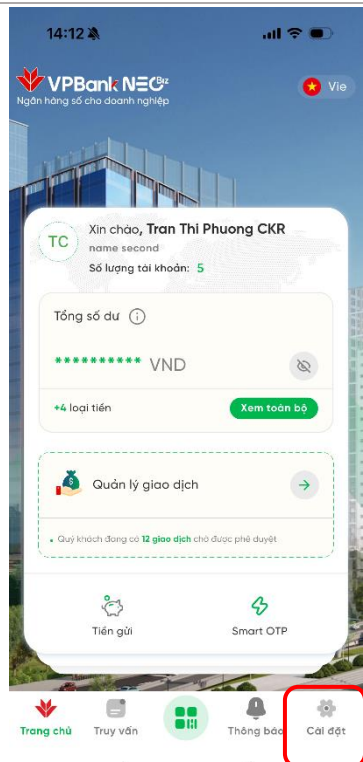
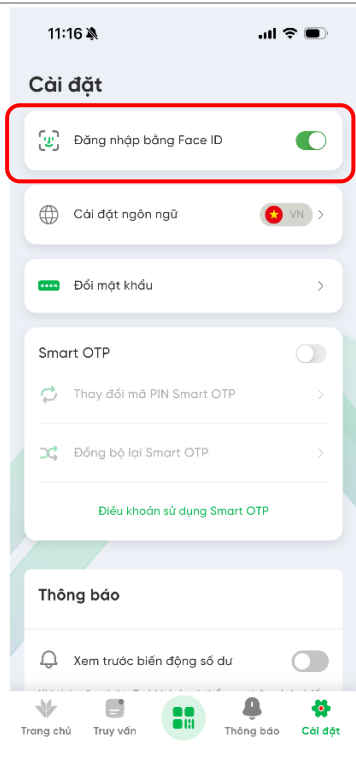
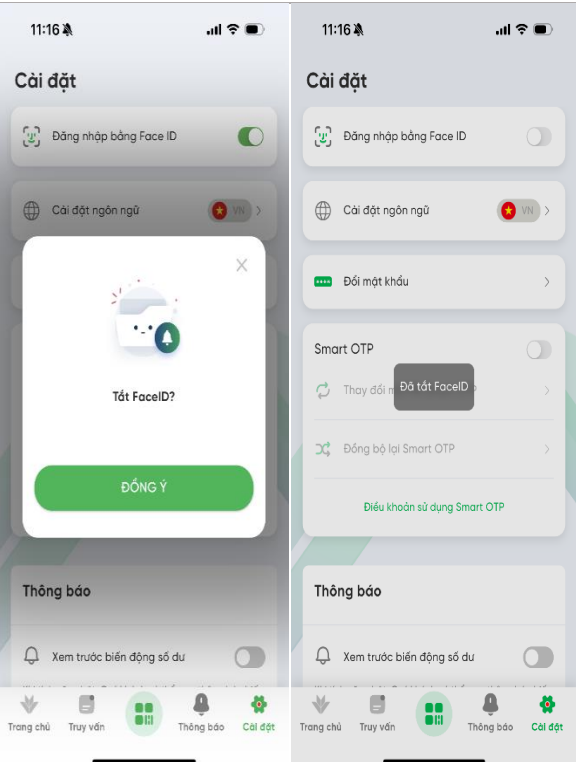
		
Đăng ký Smart OTP: KH chọn Đăng ký ngay	Hiển thị màn hình giới thiệu Smart OTP	KH chọn Bắt đầu sử dụng Smart OTP

 15:25 4G 100% Điều khoản và điều kiện ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ ĐĂNG KÝ VÀ SỬ DỤNG GIẢI PHÁP XÁC THỰC VPBANK SMART OTP (Áp dụng kể từ ngày) Điều kiện Giao Dịch Chung này áp dụng đối với Khách Hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank có sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP. Điều kiện Giao Dịch Chung này là một phần không tách rời của Thỏa Thuận DV NHDT giữa VPBank và Khách Hàng. Khách Hàng lưu ý đọc kỹ các điều kiện và điều khoản dưới đây khi đăng ký sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP. Khi sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP, Khách Hàng được xem là đã đọc, chấp nhận và đồng ý tuân thủ hoặc bị Điều kiện Giao Dịch Chung này. Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ 1. “VPBank/Hàng Ngân”: Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (bao gồm các Chi nhánh, Phòng Giao Dịch và các Kinh doanh khác của VPBank). 2. “Khách Hàng/KH”: Là Khách Hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank. Khách Hàng bao gồm Khách Hàng cá nhân và Khách Hàng doanh nghiệp, tùy theo Thỏa Thuận DV NHDT được xác lập giữa VPBank và Khách Hàng. 3. “Thỏa Thuận Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử”/“Thỏa Thuận DV NHDT”: Là thỏa thuận giữa VPBank và Khách Hàng về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank. Thỏa Thuận DV NHDT được tạo lập sau khi Khách Hàng đồng ý ký kết hợp đồng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử hoặc khi ký thỏa thuận, dù hậu đồng ý này nào khác được ký kết xác lập giữa VPBank và Khách Hàng liên quan đến việc cung cấp và sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử/Ngân hàng trực tuyến của VPBank. 4. “Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP”: Là giải pháp xác thực bằng Smart OTP được tạo ra từ Ứng Dụng VPBank Smart OTP. 5. “Ứng Dụng VPBank Smart OTP”/“Ứng Dụng”: Là phần mềm tạo ra Smart OTP được xây dựng và quản lý bởi VPBank, được cài đặt trên điện thoại di động máy tính bảng. 6. “Smart OTP”: Là mã bảo mật một số giá trị từ Ứng Dụng VPBank Smart OTP. Smart OTP là một trong các Yếu Tố Bảo Mật được sử dụng để xác thực Khách Hàng, xác thực chi trả của Khách Hàng trong các Giao Dịch NHDT. 7. “Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử/Hệ Thống NHDT/Hệ Thống”: Là một tập hợp các cấu trúc các trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng truyền thông và an ninh bảo mật mà Ngân Hàng sử dụng để sản xuất, truyền nhận, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin phục vụ cho việc quản lý và cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử với KH. Hệ thống các thiết bị điện tử có sử dụng các loại mạng hạ tầng như mạng di động không dây (4G/LTE, GSM, 3G, WCDMA...), mạng viễn thông di động (GSM)... có thể kết nối, tương tác với Hệ Thống NHDT của VPBank để thực hiện Giao Dịch NHDT. 8. “Người xác nhận lệnh thanh toán”: Người xác nhận lệnh thanh toán là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền quyền xác nhận lệnh thanh toán (không bao gồm xác nhận lệnh thanh toán hàng trên TCTT của Khách Hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiểm tra hợp đồng và các văn bản sau đó bổ sung). 9. “Người xác nhận lệnh thanh toán lương”: Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền quyền xác nhận lệnh thanh toán lương trên TCTT của Khách Hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiểm tra hợp đồng và các văn bản sau đó bổ sung). 10. “Người xác nhận lệnh thanh toán mới nhận”: Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền quyền xác nhận lệnh thanh toán, xác nhận lệnh thanh toán lương trên TCTT của Khách Hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị kiểm tra hợp đồng và các văn bản sau đó bổ sung). TÔI ĐỒNG Ý	 14:23 4G 100% Phương thức nhận ☒ Nhận qua SMS Đến số điện thoại: *****3452 ☐ Nhận qua Email Đến địa chỉ: *****t54@vpbank.com.vn NHẬN MÃ KÍCH HOẠT	 9:09 4G 100% Smart OTP Mã xác thực sẽ tự động cập nhật sau: 54 giây 1 2 3 4 5 6 13/07/2021 19:21:16 Cảnh báo: AI yêu cầu cung cấp mã 6 số trên đều là lừa đảo. Không chia sẻ mã 6 số trên cho bất kỳ ai, kể cả người tự xưng là nhân viên ngân hàng hay công an để tránh MẤT TIỀN! XÁC NHẬN
KH đọc và đồng ý với điều khoản & điều kiện Smart OTP	Hệ thống cho phép KH chọn phương thức nhận mã xác thực	KH nhập mã OTP được gửi qua SMS hoặc Email theo lựa chọn của KH
 Smart OTP đã đăng ký thành công Giờ đây bạn có thể sử dụng cho giao dịch trên ứng dụng TÔI ĐÃ HIỂU	 Smart OTP đăng ký thất bại Vui lòng kích hoạt lại Smart OTP để thực hiện giao dịch trên ứng dụng KÍCH HOẠT LẠI	

Sau khi ấn Xác nhận, hệ thống Thông báo đăng ký OTP thành công	Trường hợp chưa đăng ký thành công, hệ thống hiển thị thông báo đăng ký OTP thất bại	
--	--	--

2. Cài đặt

2.1.1 Cài đặt tính năng Đăng nhập bằng Face ID/Dấu vân tay

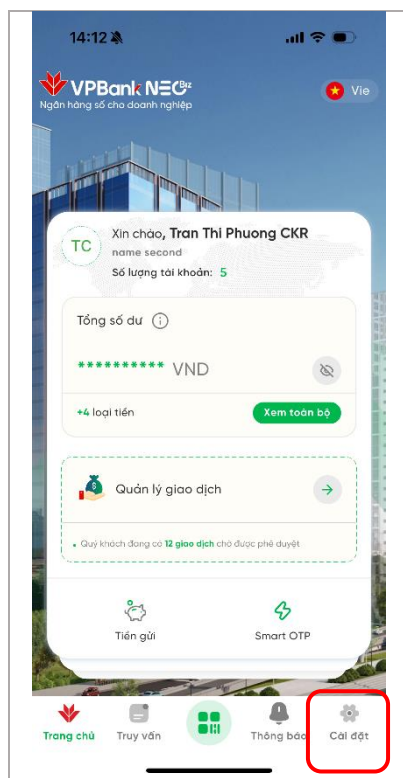
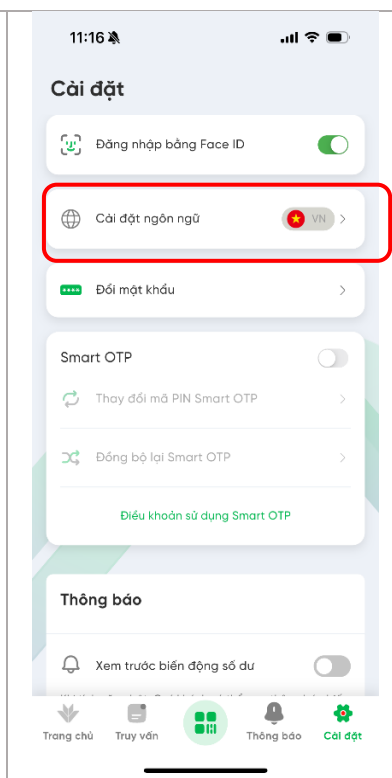
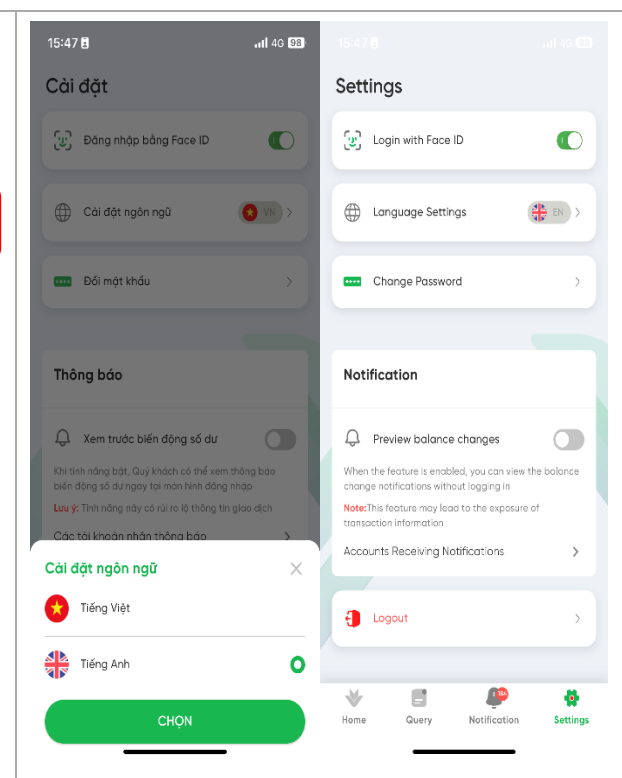
		
Tại màn hình chính, KH chọn "Cài đặt"	KH kiểm tra nút "Đăng nhập bằng FaceID"	Nếu KH chọn tắt, hệ thống xác nhận và thông báo Đã tắt FaceID/Dấu vân tay

Lưu ý: Sau khi được cấp lại mật khẩu, người dùng cần lên Website <https://neobizplus.vpbank.com.vn> để nhập mật khẩu và tiến hành đổi sang mật khẩu khác

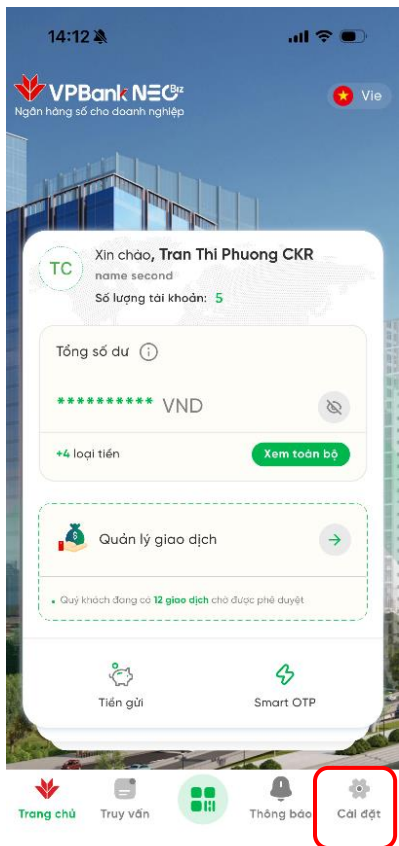
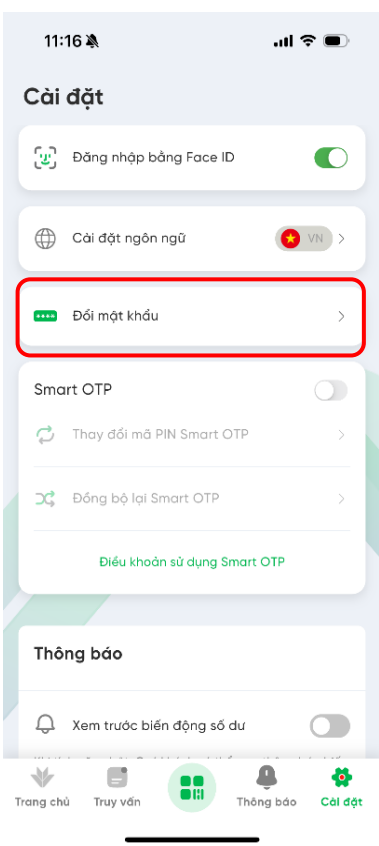
do người dùng tự đặt thành công thì người dùng mới đăng nhập lại app trên điện thoại để truy cập (bằng mật khẩu vừa đổi).

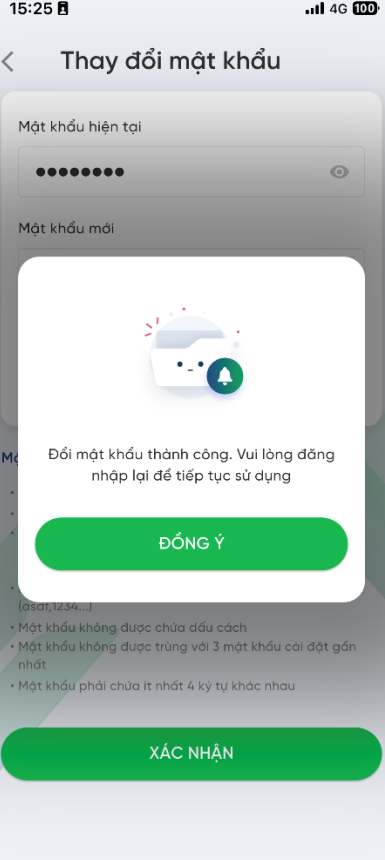
Khi mật khẩu hết hạn, người dùng thao tác đổi mật khẩu như vào màn hình cấp lại mật khẩu

2.1.2 Cài đặt ngôn ngữ

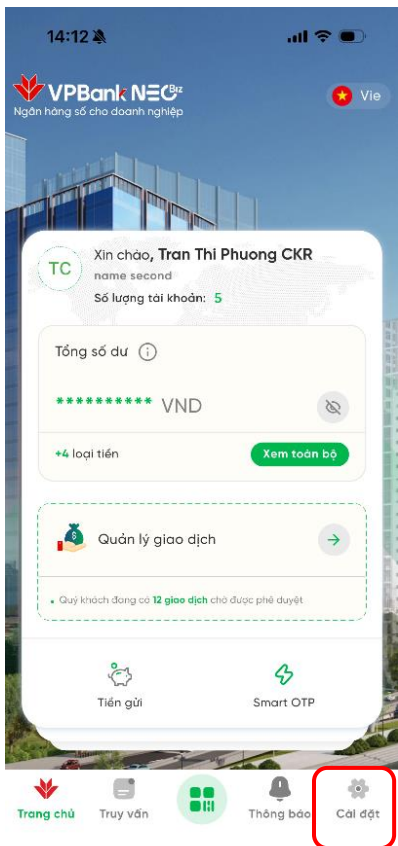
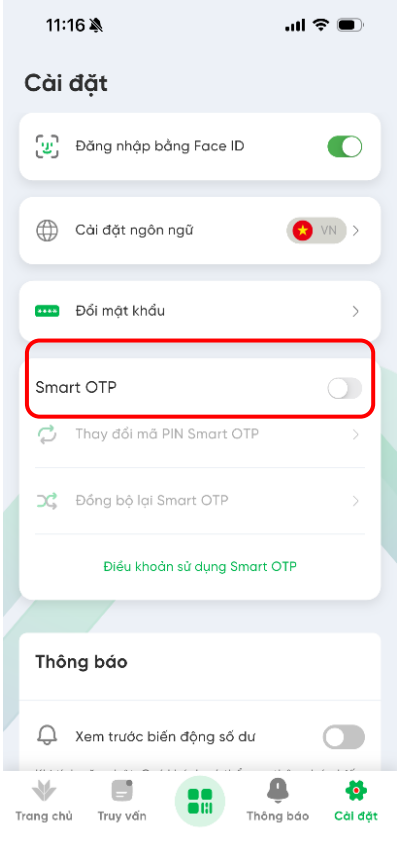
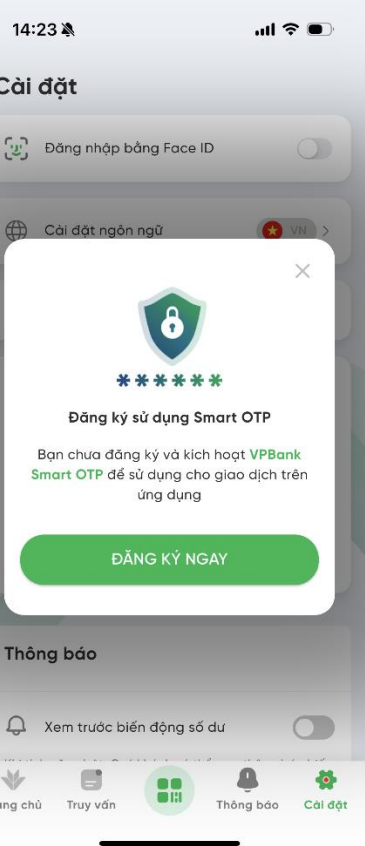
		
Tại màn hình chính, KH chọn "Cài đặt"	KH chọn Cài đặt ngôn ngữ	Hệ thống cho phép lựa chọn Ngôn ngữ Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt. Sau khi ấn Chọn, hệ thống sẽ đổi sang ngôn ngữ tương ứng.

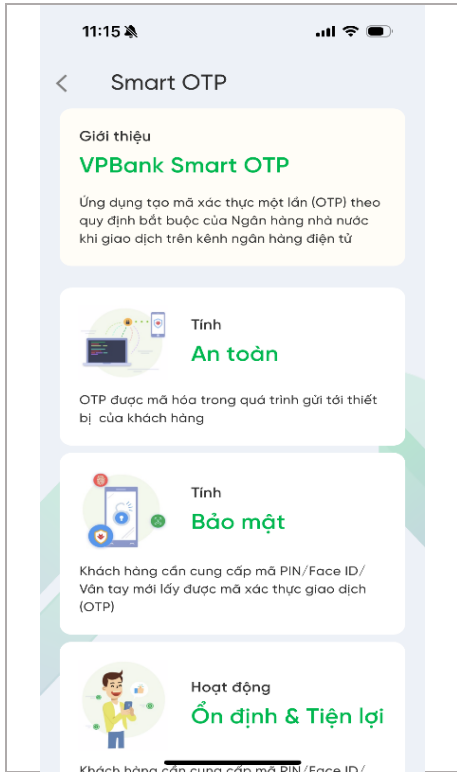
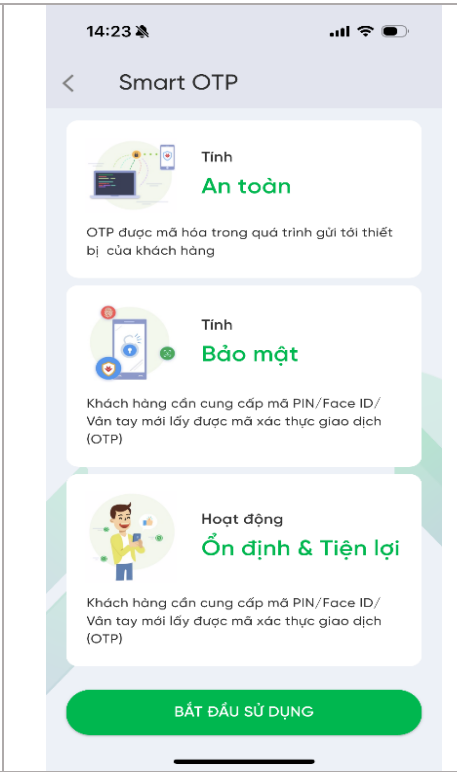
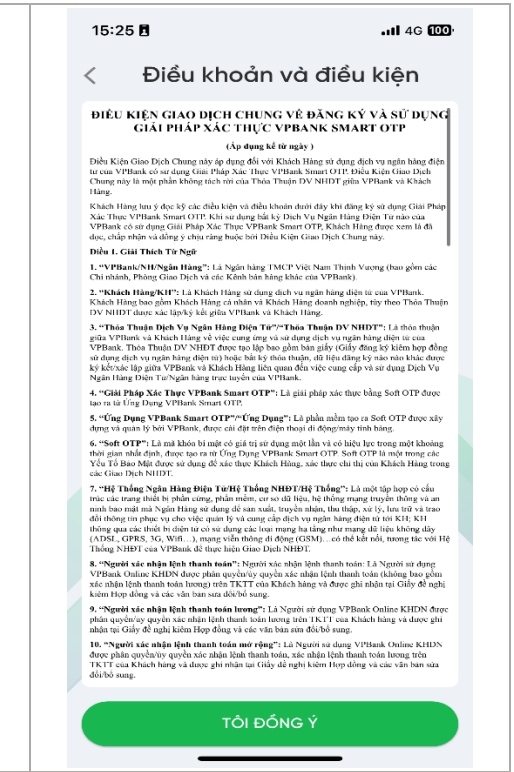
2.1.3 Cài đặt đổi mật khẩu

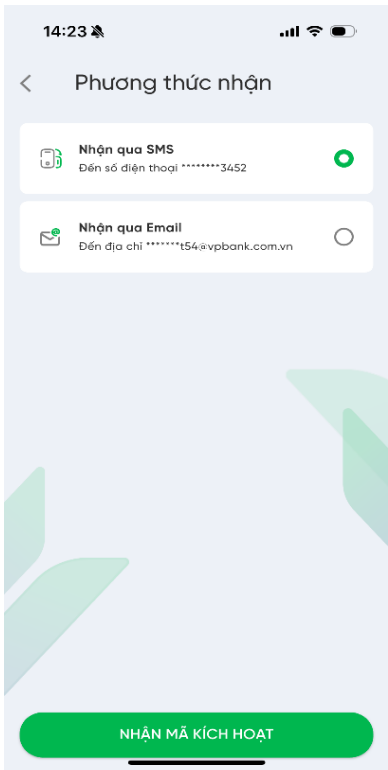
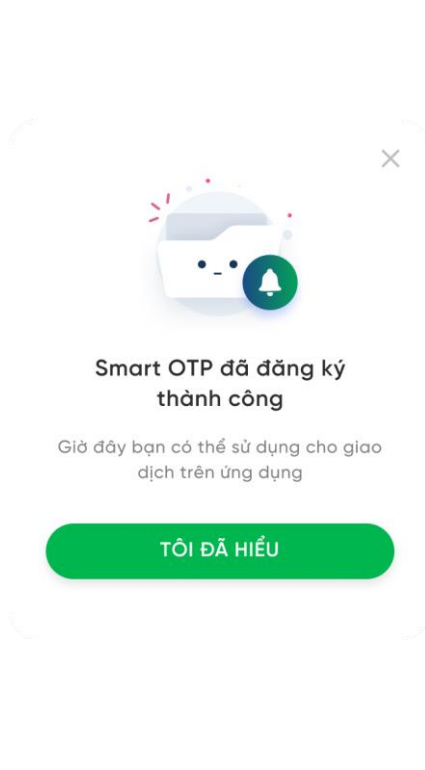
		
Tại màn hình chính, KH chọn "Cài đặt"	KH chọn Tính năng Đổi mật khẩu	Hiển thị màn hình để nhập liệu Mật Khẩu hiện tại. Hệ thống đồng thời hiển thị quy tắc để đặt mật khẩu để hướng dẫn KH.

		
KH nhập Mật khẩu hiện tại, Mật khẩu mới và Xác nhận lại Mật khẩu mới	Thông tin hợp lệ, hệ thống hiển thị thông báo Đổi mật khẩu thành công, KH ấn Đồng ý	Hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập để KH nhập lại mật khẩu mới và đăng nhập

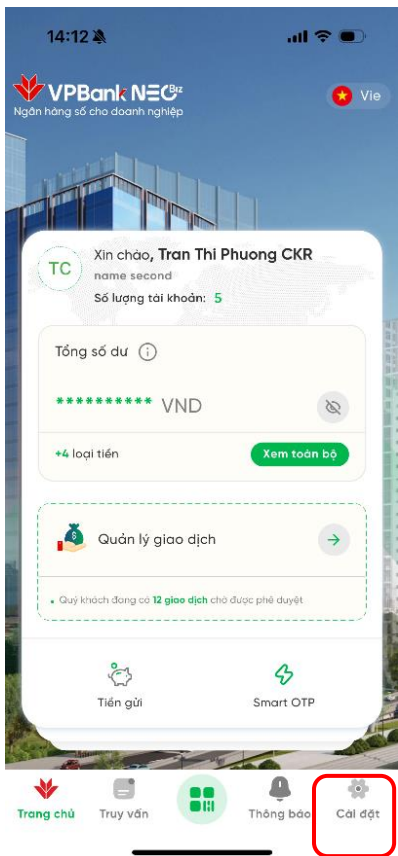
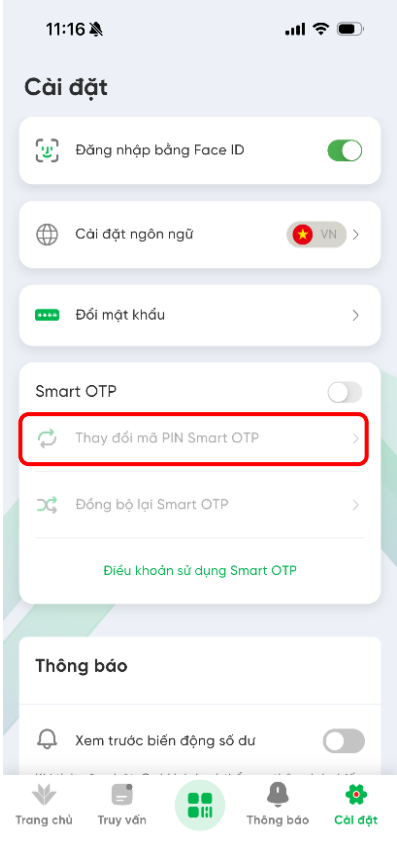
2.1.4 Cài đặt Tính năng Kích hoạt Smart OTP

		
Tại màn hình chính, KH chọn “Cài đặt”	KH chọn Smart OTP -> Kích hoạt	Hệ thống hiển thị màn hình Đăng ký Smart OTP: KH chọn Đăng ký ngay.

 11:15 Smart OTP Giới thiệu VPBank Smart OTP Ứng dụng tạo mã xác thực một lần (OTP) theo quy định bắt buộc của Ngân hàng nhà nước khi giao dịch trên kênh ngân hàng điện tử Tính An toàn OTP được mã hóa trong quá trình gửi tới thiết bị của khách hàng Tính Bảo mật Khách hàng cần cung cấp mã PIN/Face ID/Vân tay mới lấy được mã xác thực giao dịch (OTP) Hoạt động Ổn định & Tiện lợi Khách hàng cần cung cấp mã PIN/Face ID/Vân tay mới lấy được mã xác thực giao dịch (OTP)	 14:23 Smart OTP Tính An toàn OTP được mã hóa trong quá trình gửi tới thiết bị của khách hàng Tính Bảo mật Khách hàng cần cung cấp mã PIN/Face ID/Vân tay mới lấy được mã xác thực giao dịch (OTP) Hoạt động Ổn định & Tiện lợi Khách hàng cần cung cấp mã PIN/Face ID/Vân tay mới lấy được mã xác thực giao dịch (OTP) BẮT ĐẦU SỬ DỤNG	 15:25 Điều khoản và điều kiện ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ ĐĂNG KÝ VÀ SỬ DỤNG GIẢI PHÁP XÁC THỰC VPBANK SMART OTP (Áp dụng kể từ ngày) Điều Khoản Giao Dịch Chung này áp dụng đối với Khách Hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank có sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP. Điều Khoản Giao Dịch Chung này là một phần không tách rời của Thỏa Thuận DV NHDT giữa VPBank và Khách Hàng. Khách Hàng lưu ý đọc kỹ các điều kiện và điều khoản dưới đây khi đăng ký sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP. Khi sử dụng Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP, Khách Hàng được xem là đã đọc, chấp nhận và đồng ý chịu ràng buộc bởi Điều Khoản Giao Dịch Chung này. Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ 1. "VPBank/NH/Ngân Hàng": Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau gọi tắt là Chủ nhân, Phòng Giao Dịch và các Kinh bài hàng khác của VPBank). 2. "Khách Hàng/KH": Là Khách Hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank. Khách Hàng bao gồm Khách Hàng cá nhân và Khách Hàng doanh nghiệp, tùy theo Thỏa Thuận DV NHDT được các lập ký giữa VPBank và Khách Hàng. 3. "Thỏa Thuận Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử"/"Thỏa Thuận DV NHDT": Là thỏa thuận giữa VPBank và Khách Hàng về việc cung ứng và sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank. Thỏa Thuận DV NHDT được tạo lập bao gồm bản gốc (giấy) đồng ký kiểm hợp đồng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử hoặc bản ký thỏa thuận, chỉ việc đăng ký vào bản thỏa thuận ký kết và lập giữa VPBank và Khách Hàng liên quan đến việc cung cấp và sử dụng Dịch Vụ Ngân Hàng Điện Tử/Ngân hàng trực tuyến của VPBank. 4. "Giải Pháp Xác Thực VPBank Smart OTP": Là giải pháp xác thực bằng Soft OTP được tạo ra từ Ứng Dụng VPBank Smart OTP. 5. "Ứng Dụng VPBank Smart OTP"/"Ứng Dụng": Là phần mềm tạo ra Soft OTP được xây dựng và quản lý bởi VPBank, được cài đặt trên điện thoại di động/máy tính bảng. 6. "Soft OTP": Là mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định, được tạo ra từ Ứng Dụng VPBank Smart OTP. Soft OTP là một trong các Yếu Tố Bảo Mật được sử dụng để xác thực Khách Hàng, xác thực chủ tài khoản Khách Hàng trong các Giao Dịch NHDT. 7. "Hệ Thống Ngân Hàng Điện Tử/Hệ Thống NHDT/Hệ Thống": Là một tập hợp có cấu trúc các trung tâm xử lý phân công, phân phối, xử lý dữ liệu, hệ thống mạng truyền thông và an ninh bảo mật mà Ngân Hàng sử dụng để sản xuất, truyền nhận, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin phục vụ cho việc quản lý và cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử của KH. KH (đồng qua các thiết bị di động có sử dụng các loại mạng hạ tầng như mạng di động không dây (ADSL, GPRS, 3G, Wifi...), mạng viễn thông di động (GSM)... có thể kết nối, tương tác với Hệ Thống NHDT của VPBank để thực hiện Giao Dịch NHDT). 8. "Người xác nhận lệnh thanh toán": Người xác nhận lệnh thanh toán. Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán (không bao gồm xác nhận lệnh thanh toán trong) trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị KHDN Hợp đồng và các văn bản sau đó/bổ sung. 9. "Người xác nhận lệnh thanh toán trong": Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán trong trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị KHDN Hợp đồng và các văn bản sau đó/bổ sung. 10. "Người xác nhận lệnh thanh toán ngoài": Là Người sử dụng VPBank Online KHDN được phân quyền ủy quyền xác nhận lệnh thanh toán ngoài trên TKTT của Khách hàng và được ghi nhận tại Giấy đề nghị KHDN Hợp đồng và các văn bản sau đó/bổ sung. TÔI ĐỒNG Ý
Hiển thị màn hình giới thiệu Smart OTP	KH chọn Bắt đầu sử dụng Smart OTP	KH đọc và đồng ý với điều khoản & điều kiện Smart OTP

		
Hệ thống cho phép KH chọn phương thức nhận mã xác thực	KH nhập mã OTP được gửi qua SMS hoặc Email theo lựa chọn của KH	Sau khi ấn Xác nhận, hệ thống Thông báo đăng ký OTP thành công

2.1.5 Cài đặt thay đổi mã PIN Smart OTP

		
Tại màn hình chính, KH chọn “Cài đặt”	KH chọn Thay đổi mã PIN Smart OTP	

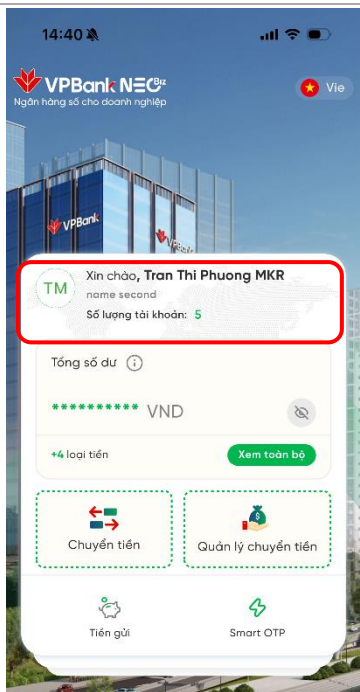
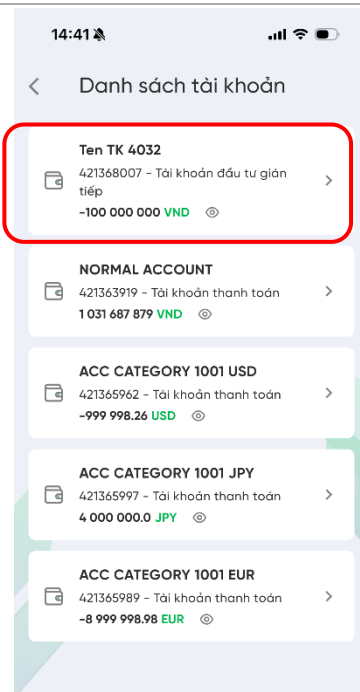
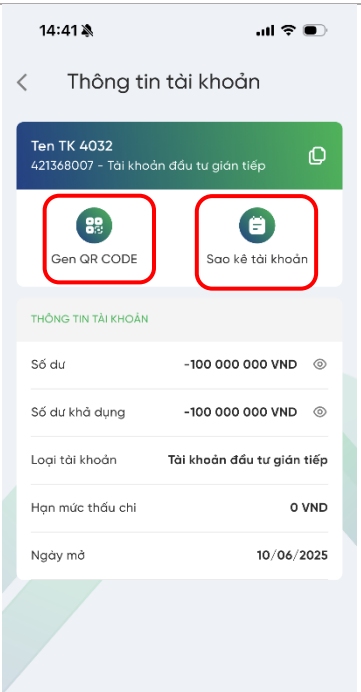
II. DỊCH VỤ TÀI KHOẢN

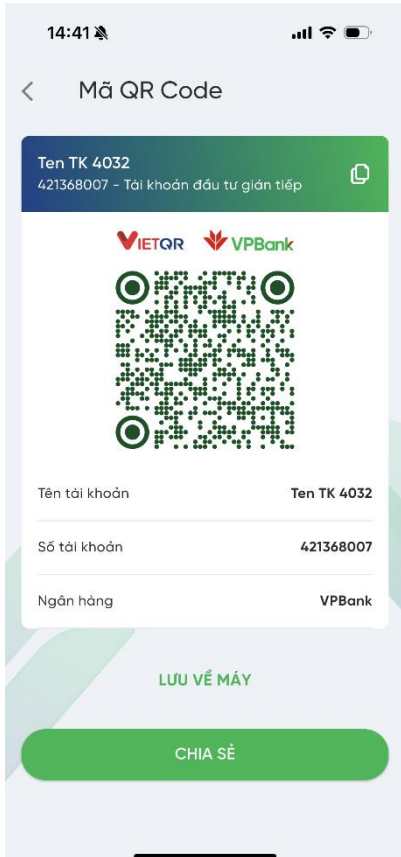
Dịch vụ tài khoản là một tiện ích trên hệ thống App cho phép người dùng xem tổng hợp các tài khoản, tiền gửi, khoản vay và chi tiết thẻ cùng với các yêu cầu dịch vụ khác nhau.

1. Tổng quan tài khoản

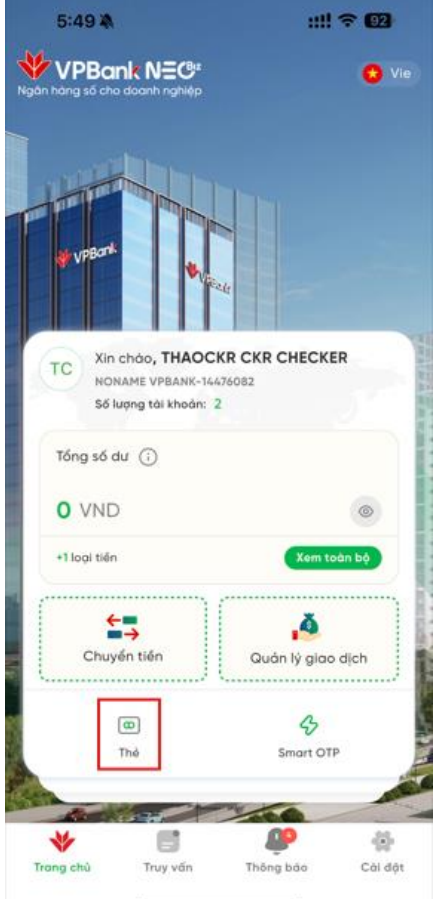
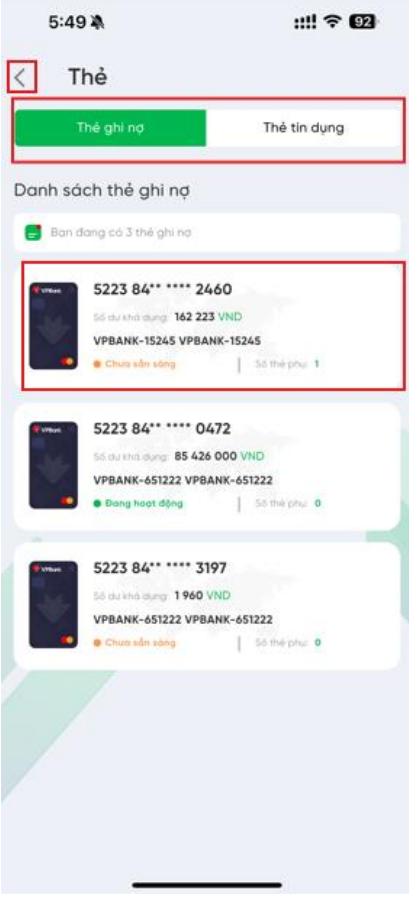
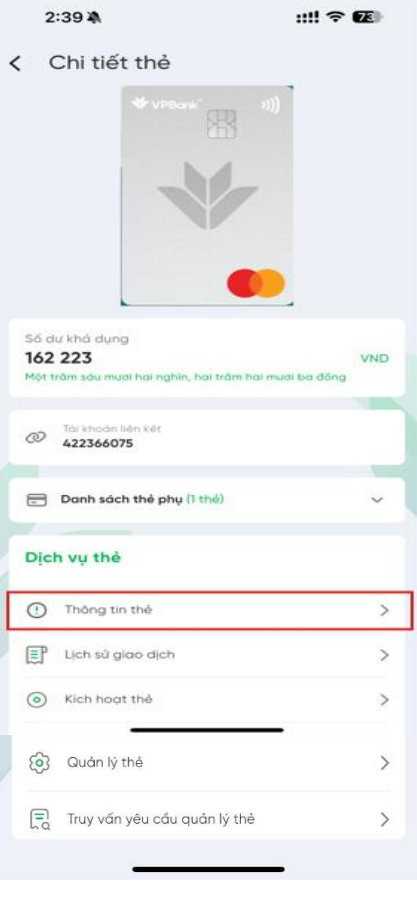
- Sau khi KH đăng nhập, màn hình trang chủ cung cấp thông tin Tổng số dư quy đổi sang VND của các TK mà người dùng có quyền xem. Nếu người dùng chọn xem toàn bộ tài khoản, hệ thống hiển thị danh sách tài khoản của KH.
- Người dùng truy vấn tài khoản như sau:

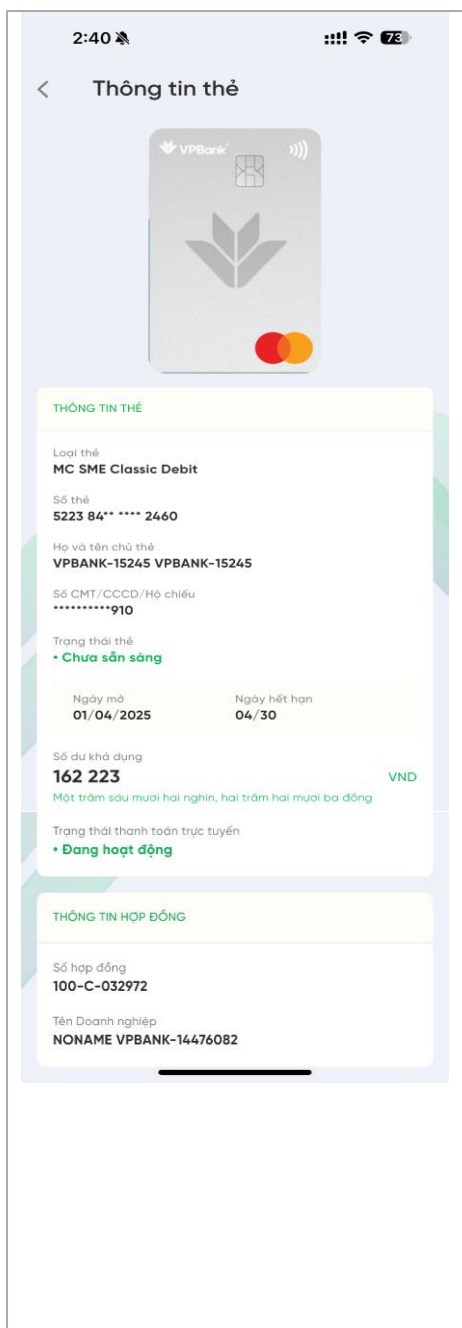
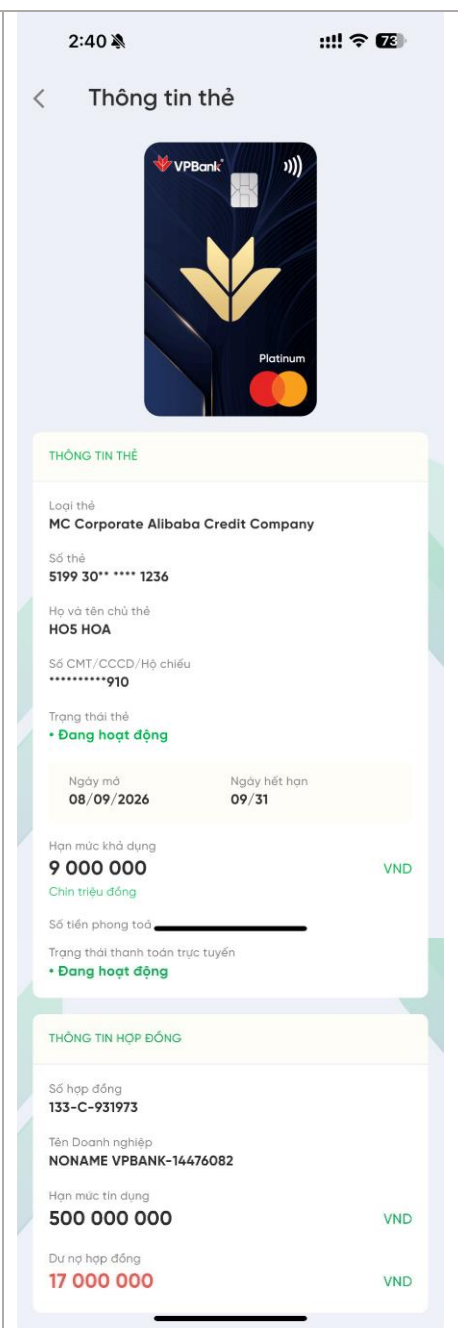
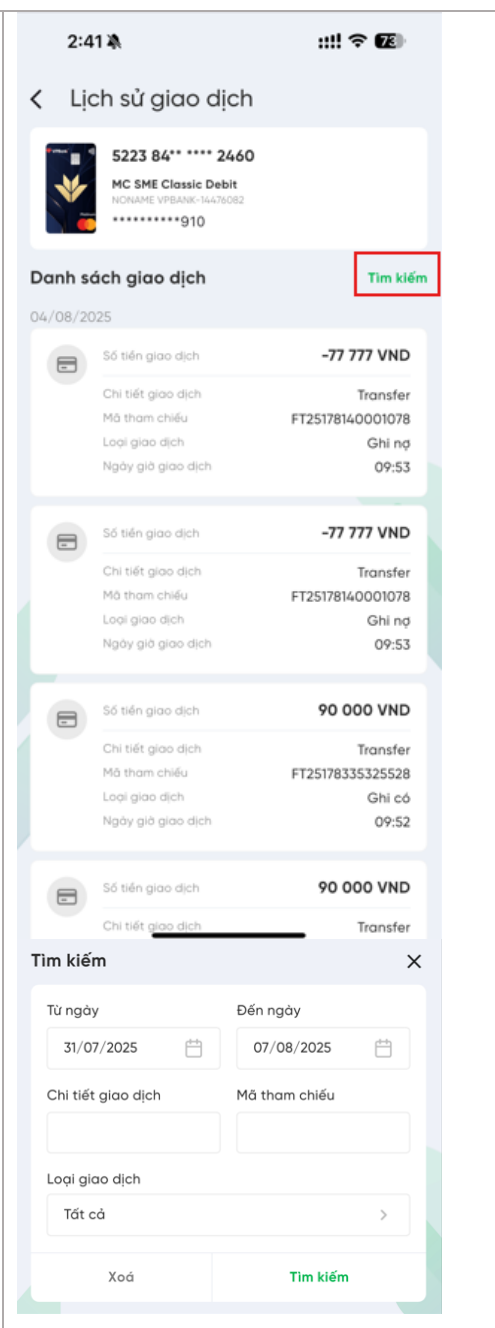
1.1 Truy vấn thông tin tài khoản

		
Tại màn hình chính, chọn tài khoản	Tại màn hình danh sách tài khoản, chọn tài khoản KH cần xem chi tiết	Tại màn hình Thông tin tài khoản, KH chọn Gen mã QR cho tài khoản hoặc chọn Sao kê tài khoản

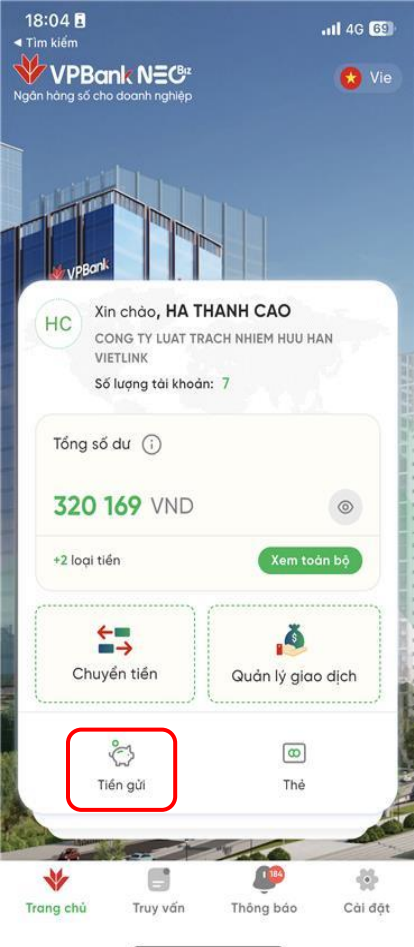
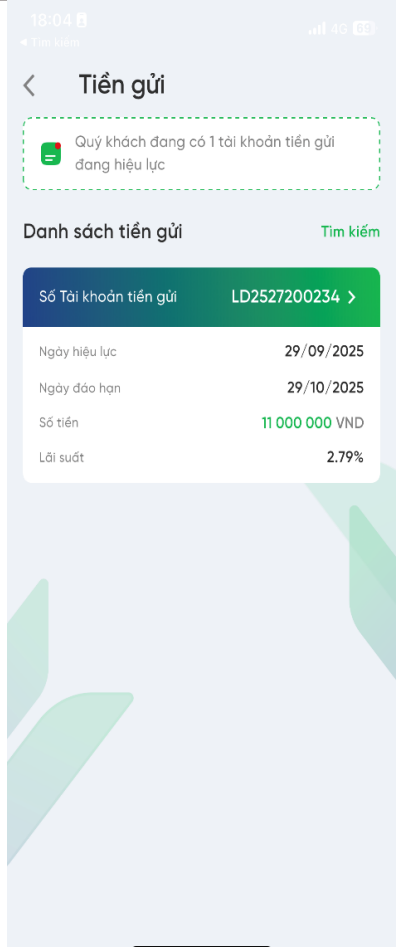
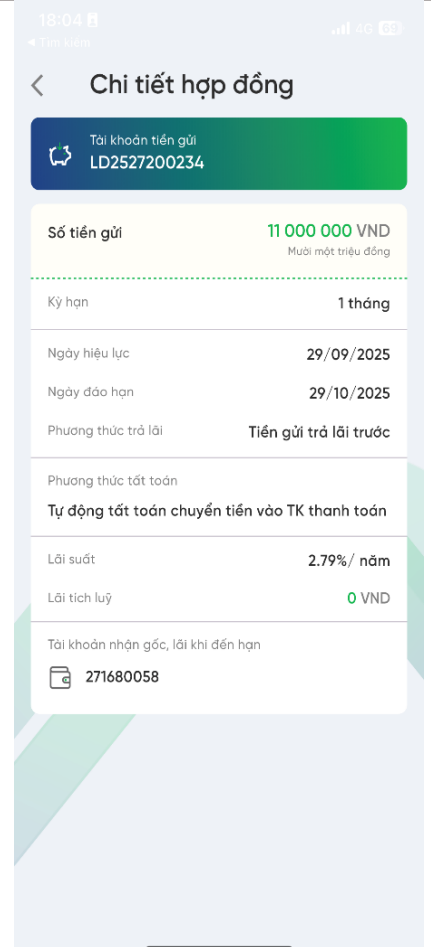
		
Màn hình mã QR tài khoản	Màn hình sao kê tài khoản	

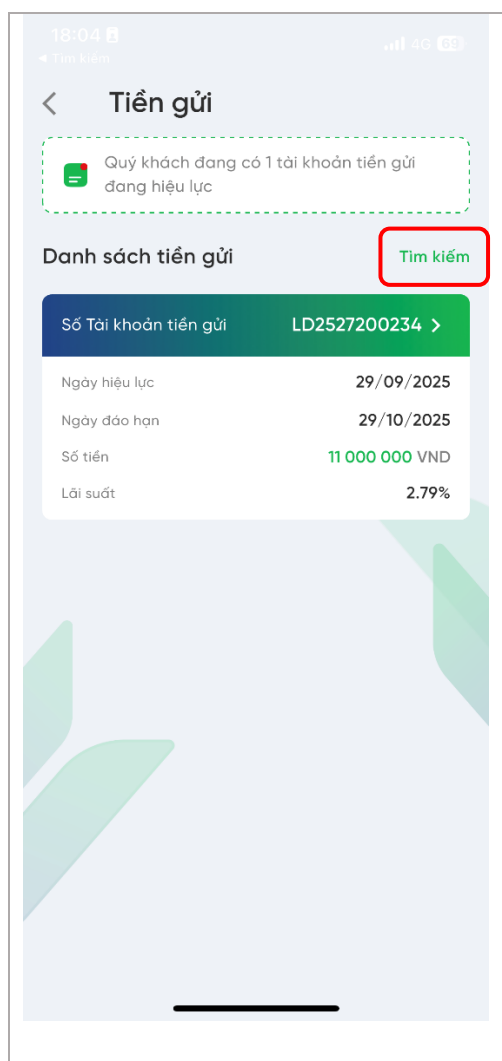
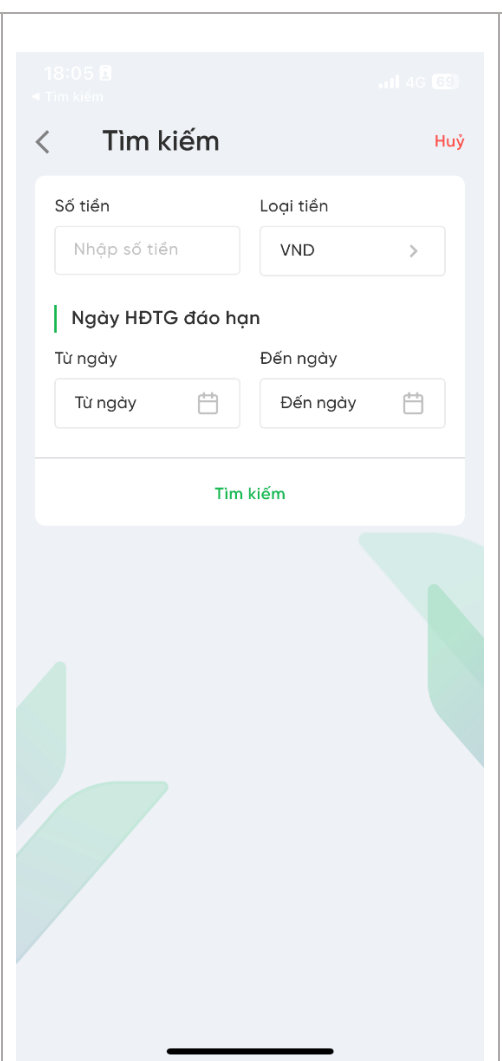
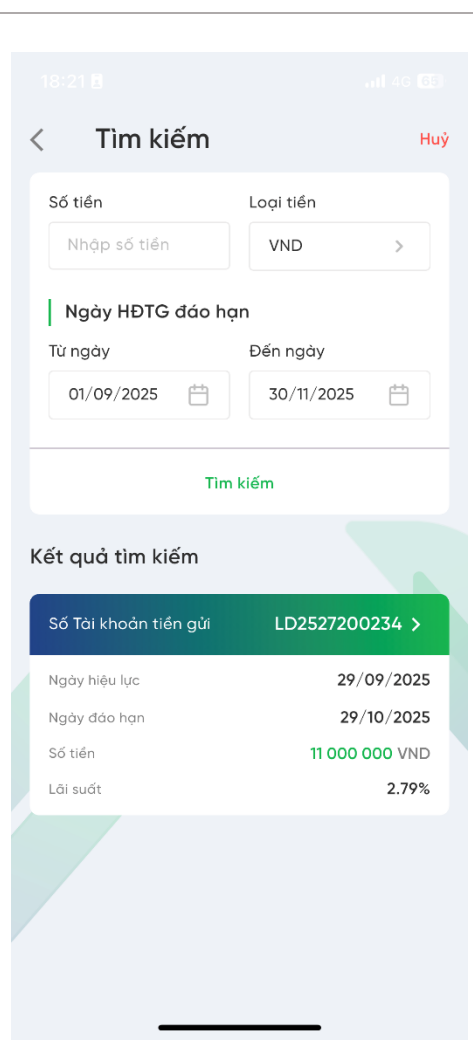
1.2 Truy vấn thông tin Thẻ

		
Tại màn hình chính truy cập Menu thẻ	Tại màn hình Menu thẻ, chọn Tab Thẻ tín dụng hoặc Thẻ ghi nợ	Chọn 1 thẻ tín dụng hoặc 1 thẻ ghi nợ. Tại màn hình Chi tiết thẻ, chọn Thông tin thẻ hoặc Lịch sử giao dịch

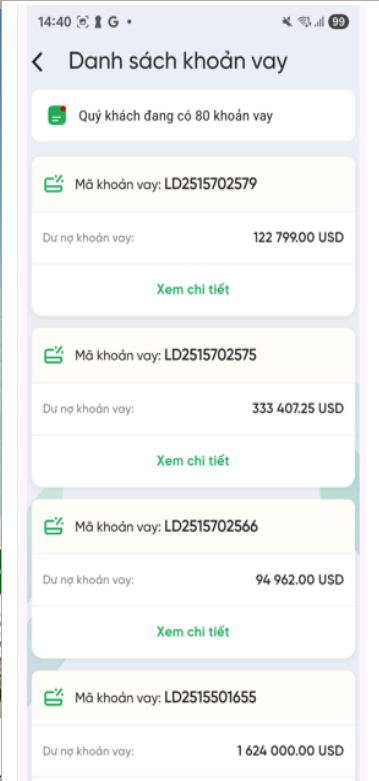
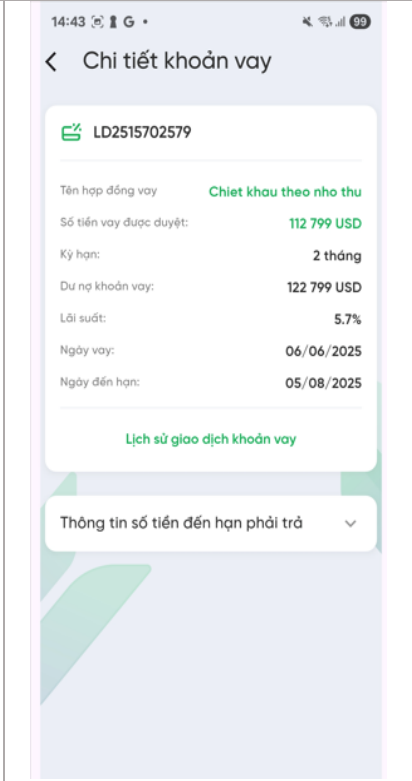
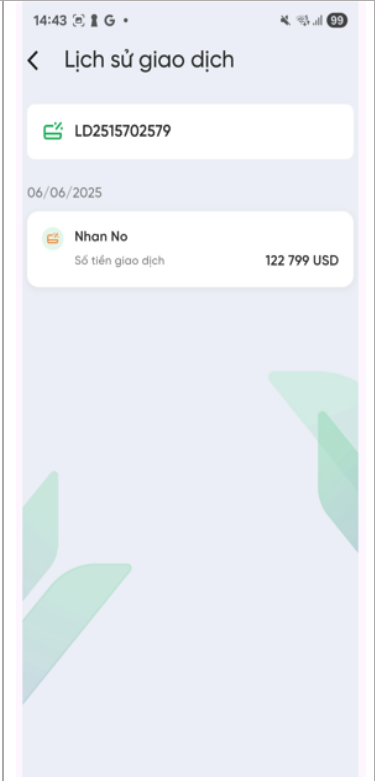
		
Màn hình thông tin thẻ ghi nợ	Màn hình thông tin thẻ tín dụng	Màn hình truy vấn lịch sử giao dịch

1.3 Truy vấn thông tin Tiền gửi

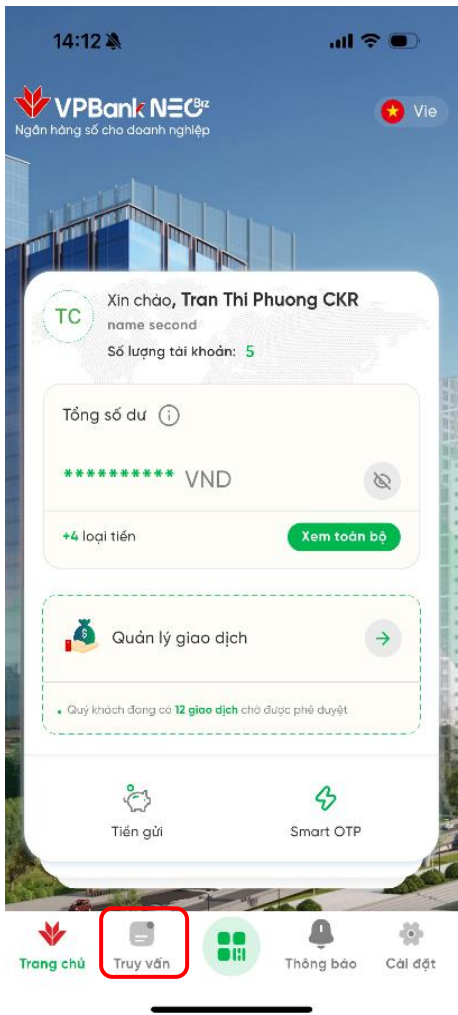
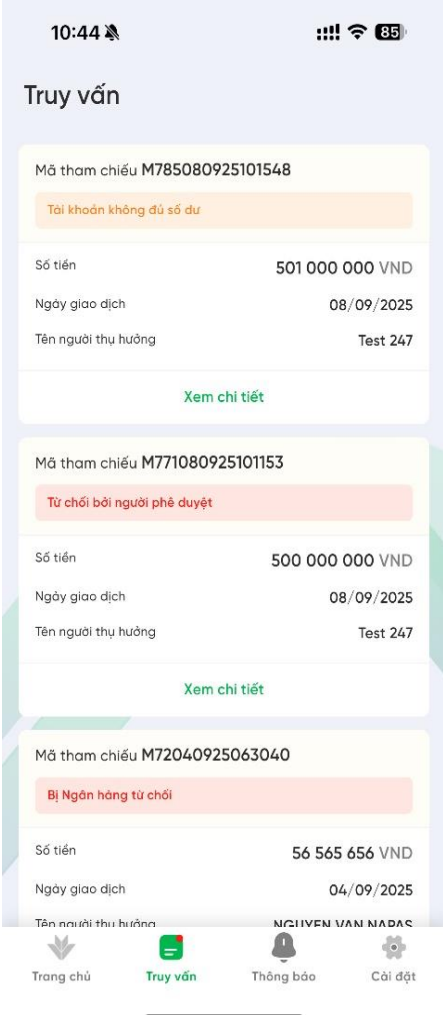
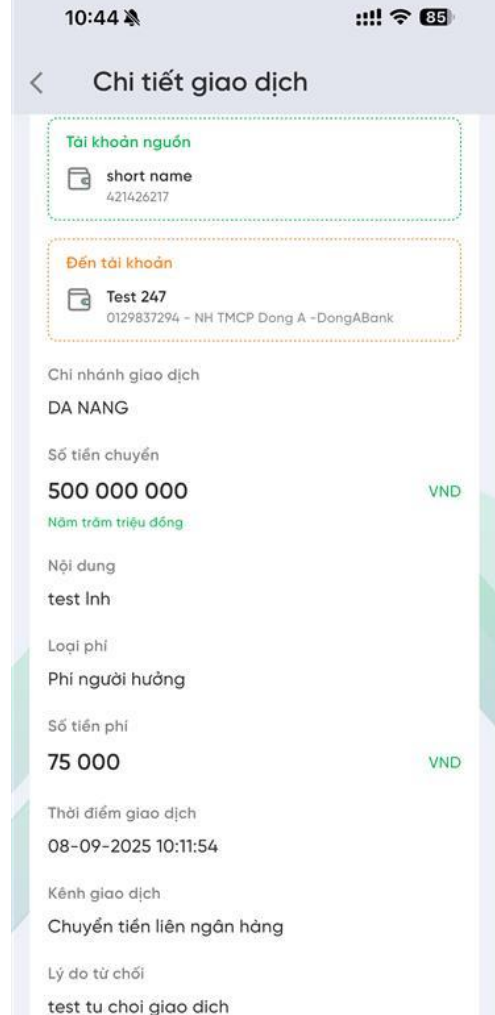
		
Tại màn hình chính truy cập Menu Tiền gửi	Hệ thống hiển thị các khoản tiền gửi hiện KH đang sở hữu	KH chọn món Tiền gửi cần truy vấn -> Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của món tiền gửi

		
KH chọn Tìm Kiếm để truy vấn các món tiền gửi khác	Hệ thống hiển thị các tiêu chí tìm kiếm	Hệ thống hiển thị thông tin các khoản tiền gửi tương ứng tiêu chí tìm kiếm

1.4 Truy vấn thông tin Khoản vay

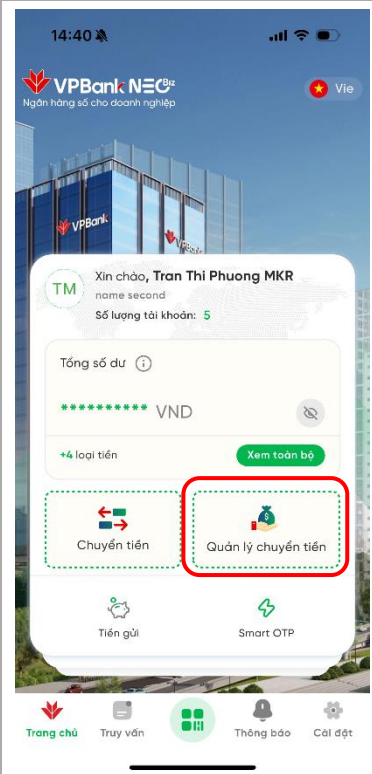
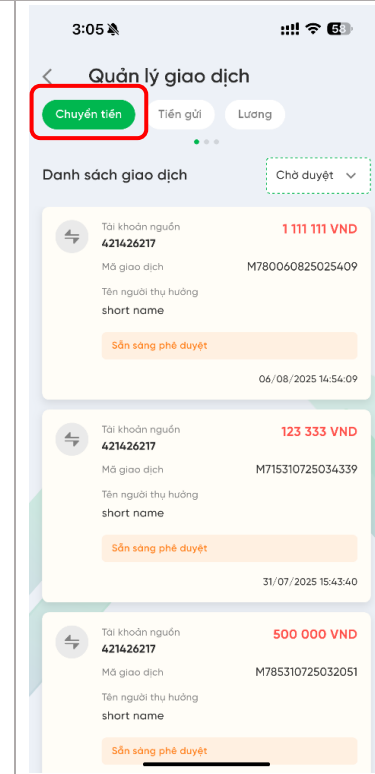
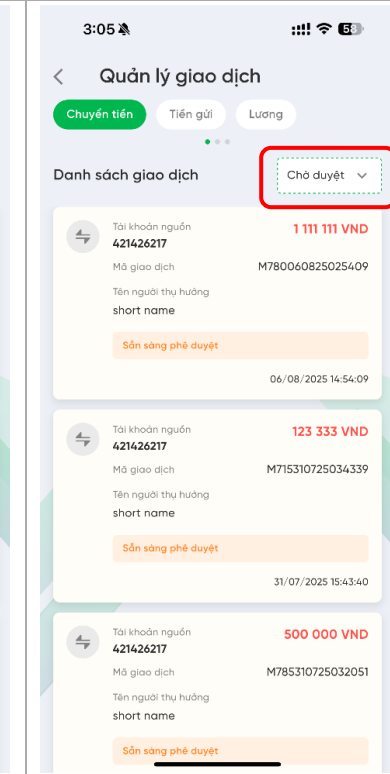
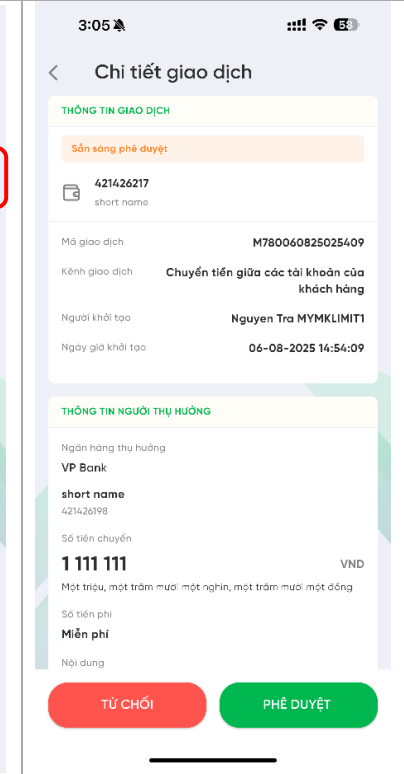
			
Màn hình sau khi KH đăng nhập thành công	Chọn Khoản vay	Chọn xem chi tiết 1 khoản vay	Chọn lịch sử giao dịch khoản vay

2. Truy vấn giao dịch

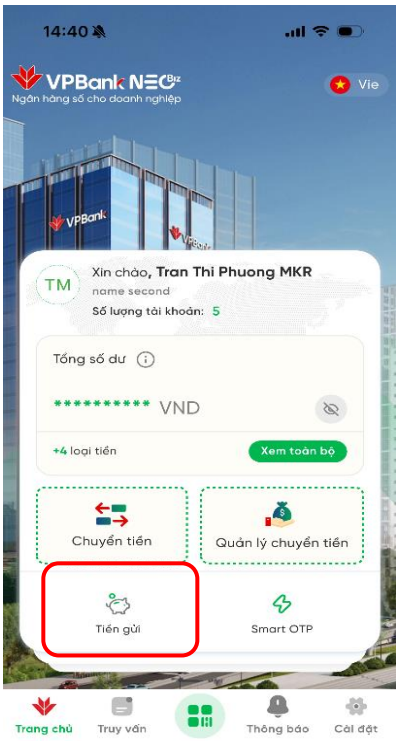
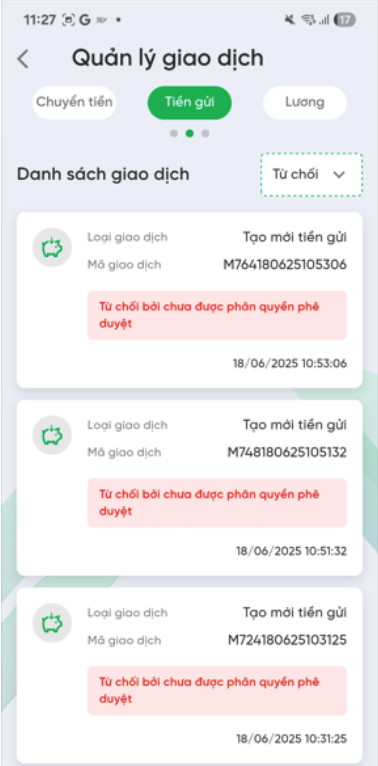
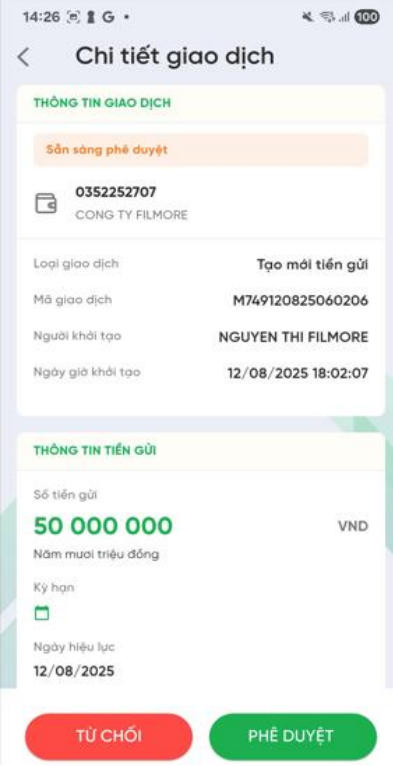
		
Chọn Menu Truy vấn	Hiển thị các giao dịch đã thực hiện	Chọn 1 giao dịch bất kỳ – kiểm tra hiển thị

3. Quản lý giao dịch

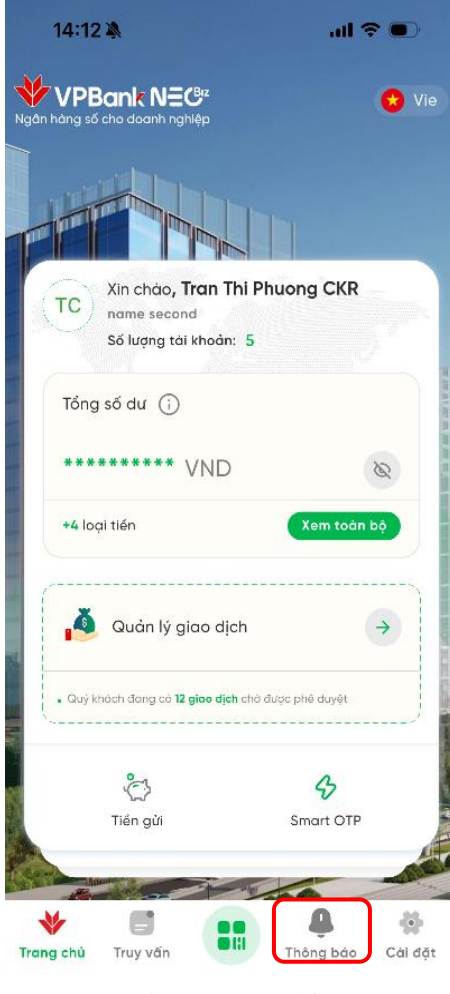
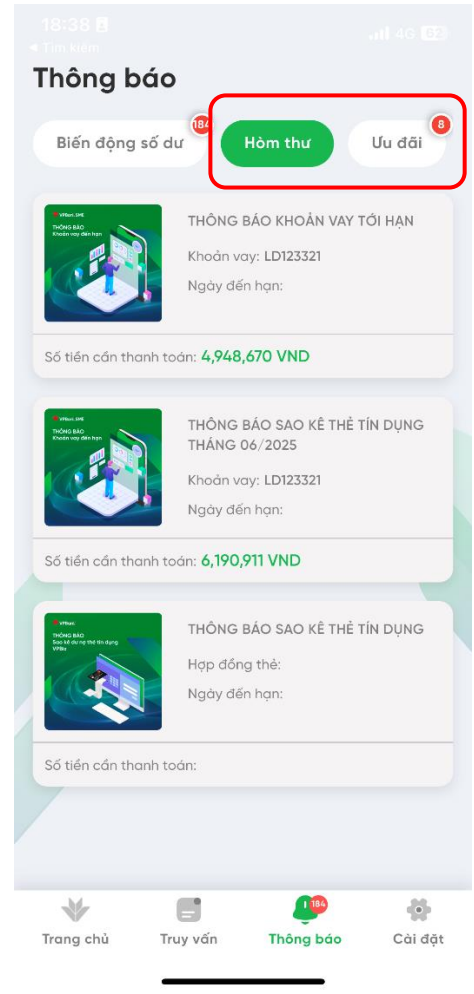
3.1 Quản lý giao dịch chuyển tiền

			
Chọn Menu Quản lý giao dịch	Chọn Chuyển tiền -> Hiện thị tất cả giao dịch	Chọn Lọc theo trạng thái giao dịch	Kiểm tra chi tiết giao dịch – hiện thị đúng & đủ thông tin

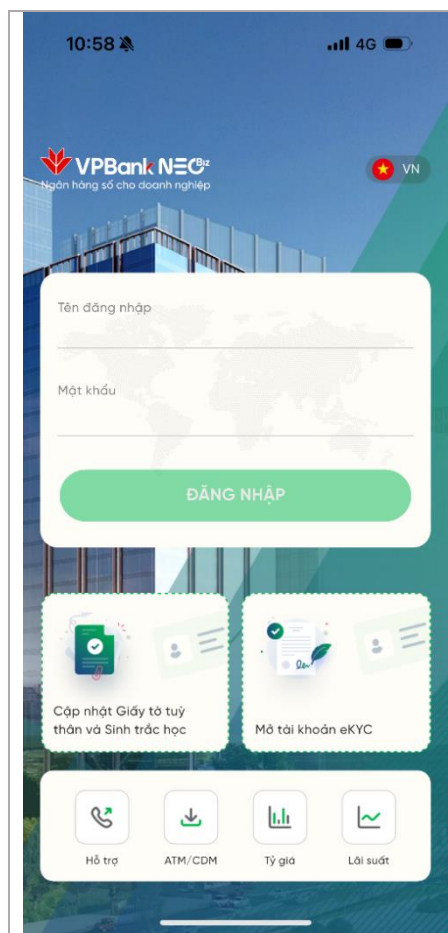
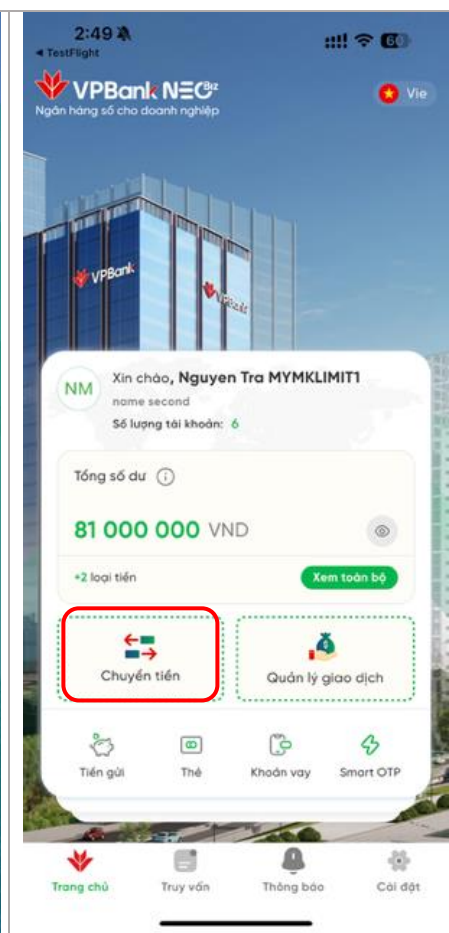
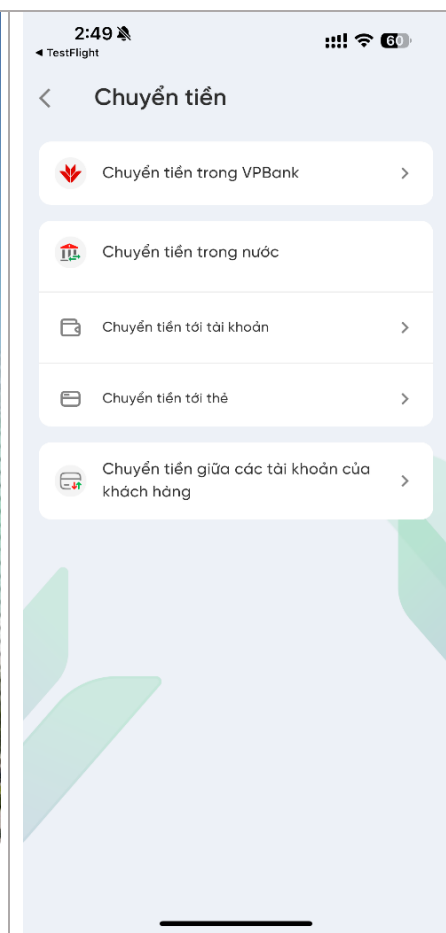
3.2 Quản lý giao dịch tiền gửi

		
Chọn Menu Tiền gửi	Chọn Tiền gửi -> Hiển thị tất cả khoản tiền gửi -> Chọn 1 Tiền gửi cần truy vấn thông tin	Kiểm tra chi tiết giao dịch – hiển thị đúng & đủ thông tin

4. Thông báo

		
Chọn Menu Thông báo	Hệ thống hiển thị 3 menu: Biến động số dư, Hòm Thư, Ưu đãi BĐSD: thông báo các giao dịch trên TK KH đăng ký nhận Biến động số dư	Mục Hòm Thư: Các thông báo tự động từ hệ thống như Thông báo sao kê thẻ tín dụng, Thông báo khoản vay Ưu đãi: Các chương trình ưu đãi

III. DỊCH VỤ THANH TOÁN

		
Màn hình nhập user & password	Màn hình sau khi KH đăng nhập thành công. Chọn Chuyển tiền.	Chi tiết menu Chuyển tiền

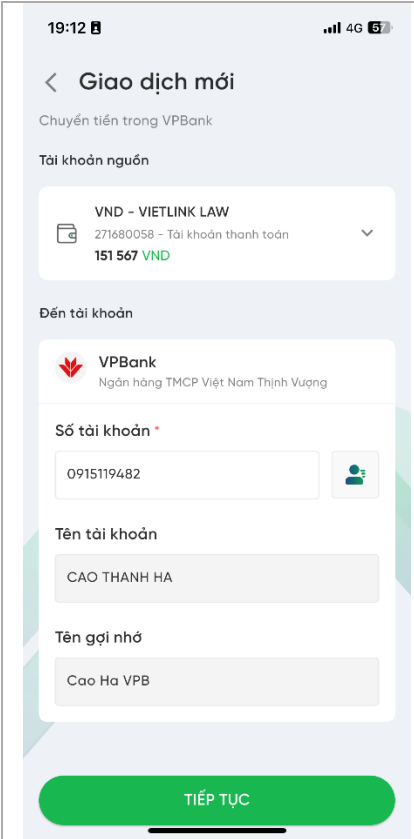
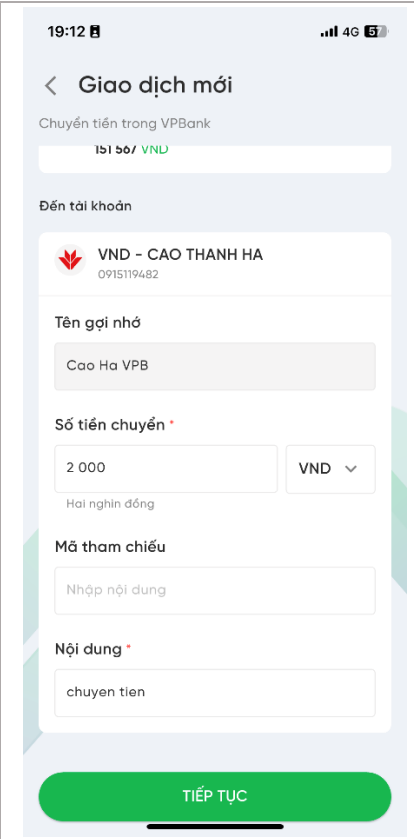
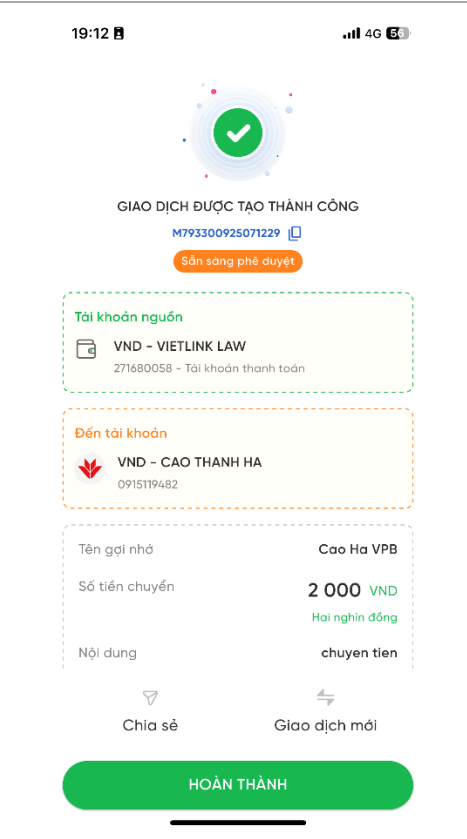
1. CHUYỂN TIỀN CÙNG CHỦ TÀI KHOẢN

- Người dùng với vai trò lập lệnh có thể thực hiện giao dịch chuyển tiền từ tài khoản này sang tài khoản khác trong cùng hệ thống VPBank.
- Người dùng có thể chuyển tiền trong VPBank từ các tài khoản khác nhau nếu tài khoản trích nợ và tài khoản ghi có cùng trong 1 tập đoàn (GCIF)

2:53 Giao dịch mới HỦY Chuyển tiền giữa các tài khoản của khách hàng Tài khoản nguồn VND - short name 421426217 - Tài khoản thanh toán 75 001 001 VND Đến tài khoản VND - short name 421426198 Số tiền chuyển * 1 111 111 VND > Một triệu, một trăm mười một nghìn, một trăm mười một đồng Mã tham chiếu Nhập mã tham chiếu Nội dung * Thực hiện giao dịch test TIẾP TỤC	2:53 Giao dịch mới HỦY Chuyển tiền giữa các tài khoản của khách hàng Tài khoản nguồn VND - short name 421426217 - Tài khoản thanh toán 75 001 001 VND Đến tài khoản VND - short name 421426198 Số tiền chuyển * 1 111 111 VND > Một triệu, một trăm mười một nghìn, một trăm mười một đồng Mã tham chiếu Nhập mã tham chiếu Nội dung * Thực hiện giao dịch test TIẾP TỤC	2:54 GIAO DỊCH ĐƯỢC TẠO THÀNH CÔNG M780060825025409 Sẵn sàng phê duyệt Tài khoản nguồn VND - short name 421426217 - Tài khoản thanh toán Đến tài khoản VND - short name 421426198 Số tiền chuyển 1 111 111 VND Một triệu, một trăm mười một nghìn, một trăm mười một đồng Mã tham chiếu Nội dung Thực hiện giao dịch test Ngày thực hiện 06/08/2025 14:54 QUAY LẠI
Chọn tài khoản nguồn – Chọn Đến tài khoản hưởng	Nhập số tiền – Nội dung Mã tham chiếu (nếu có)	Xác nhận giao dịch – Hoàn thành

2. CHUYỂN TIỀN TRONG HỆ THỐNG VPBANK

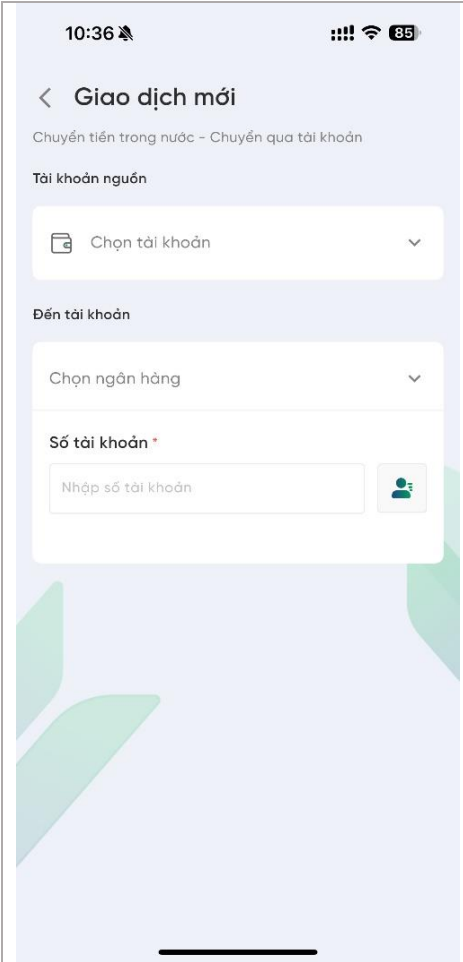
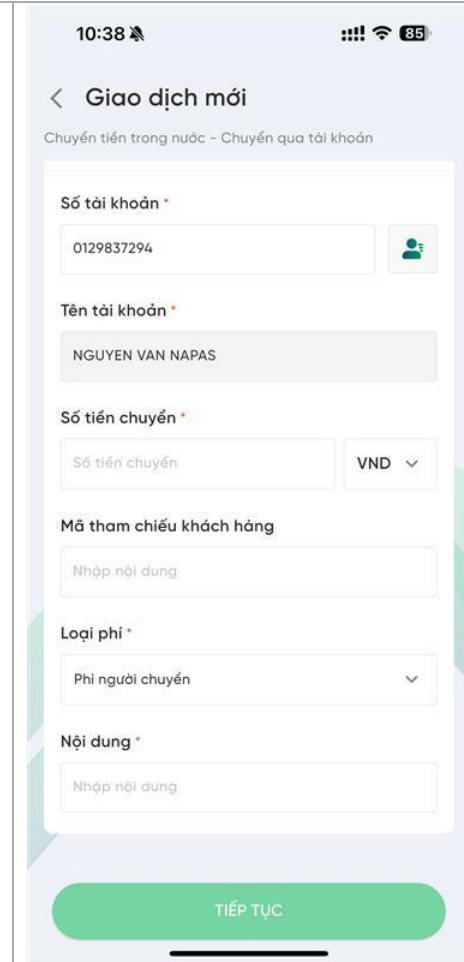
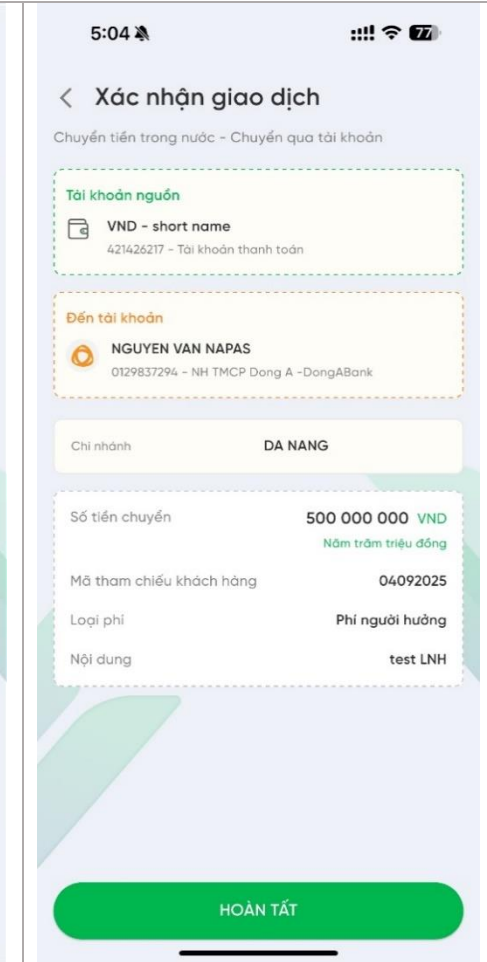
Người dùng với quyền khởi tạo giao dịch muốn chuyển tiền từ một trong các tài khoản được phép của mình sang tài khoản của đối tác trong cùng hệ thống VPBank

 19:12 4G < Giao dịch mới Chuyển tiền trong VPBank Tài khoản nguồn VND - VIETLINK LAW 271680058 - Tài khoản thanh toán 151 567 VND Đến tài khoản VPBank Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Số tài khoản * 0915119482 Tên tài khoản CAO THANH HA Tên gọi nhớ Cao Ha VPB TIẾP TỤC	 19:12 4G < Giao dịch mới Chuyển tiền trong VPBank 151 567 VND Đến tài khoản VND - CAO THANH HA 0915119482 Tên gọi nhớ Cao Ha VPB Số tiền chuyển * 2 000 VND Hai nghìn đồng Mã tham chiếu Nhập nội dung Nội dung * chuyen tien TIẾP TỤC	 19:12 4G GIAO DỊCH ĐƯỢC TẠO THÀNH CÔNG M793300925071229 Sẵn sàng phê duyệt Tài khoản nguồn VND - VIETLINK LAW 271680058 - Tài khoản thanh toán Đến tài khoản VND - CAO THANH HA 0915119482 Tên gọi nhớ Cao Ha VPB Số tiền chuyển 2 000 VND Hai nghìn đồng Nội dung chuyen tien Chia sẻ Giao dịch mới HOÀN THÀNH
Chọn tài khoản nguồn – nhập thông tin TK Thụ hưởng -> Hệ thống tự động hiển thị Tên TK trong VPBank	Nhập số tiền – Nội dung Mã tham chiếu (nếu có)	Xác nhận giao dịch – Hoàn thành

3. CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC

Người dùng có quyền khởi tạo giao dịch chuyển tiền trong nước từ tài khoản được phép đến tài khoản thuộc ngân hàng khác trong nước hoặc đến sổ thẻ của người thụ hưởng.

- ✓ Trường hợp chuyển khoản đến số TK: KH chọn Chuyển tiền đến số TK
- ✓ Trường hợp chuyển khoản đến sổ thẻ: Chuyển tiền đến sổ thẻ

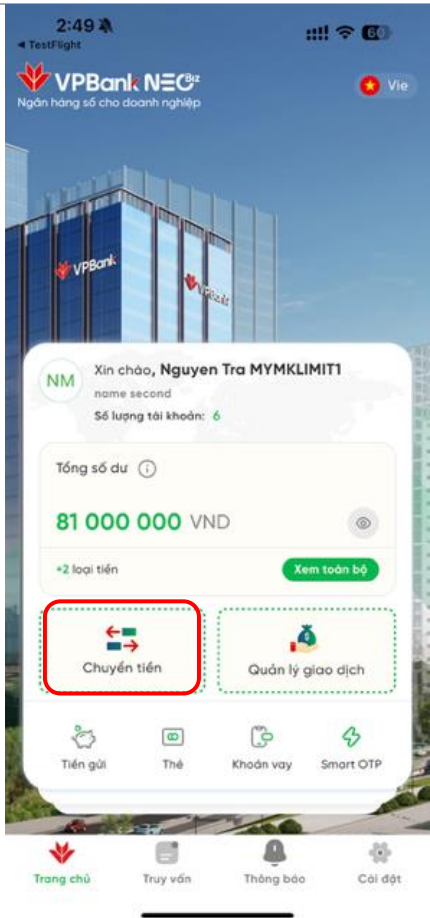
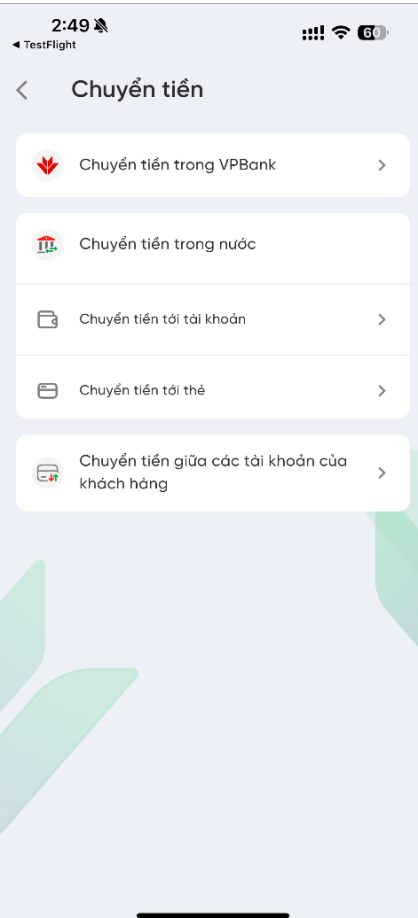
		
Chọn tài khoản nguồn – Chọn Đến tài khoản hưởng – Có thể chọn từ Tài khoản đã lưu hoặc chọn tài khoản mới	Nhập số tiền – Nội dung – Loại phí Mã tham chiếu (nếu có)	Xác nhận giao dịch – Hoàn thành

Lưu ý:

- Số tiền chuyển khoản dưới 500.000.000 VND sẽ mặc định là chuyển khoản nhanh 247
- Số tiền chuyển khoản trên 500.000.000 VND sẽ được điều hướng sang chuyển khoản liên ngân hàng. Hệ thống yêu cầu KH xác nhận chuyển sang giao dịch Citad, Khách

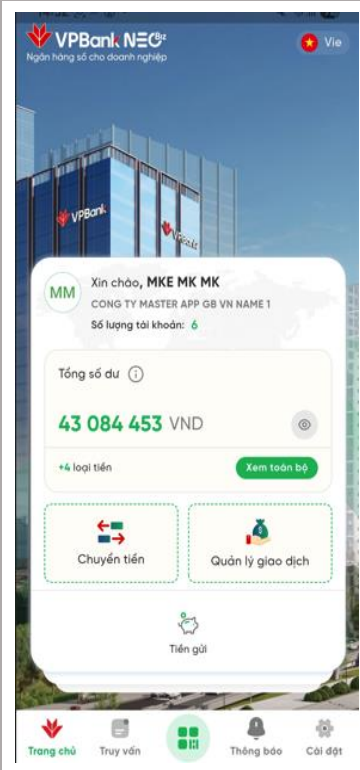
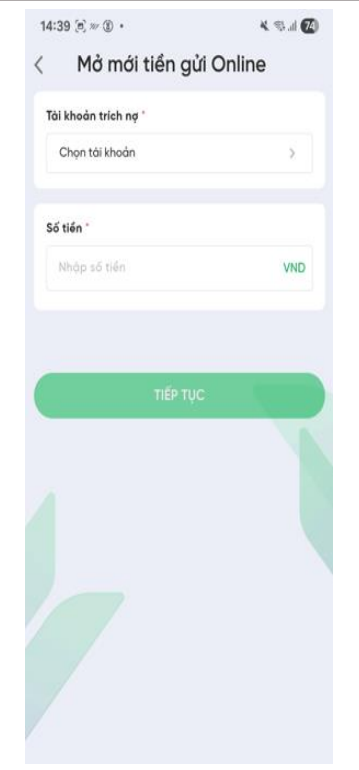
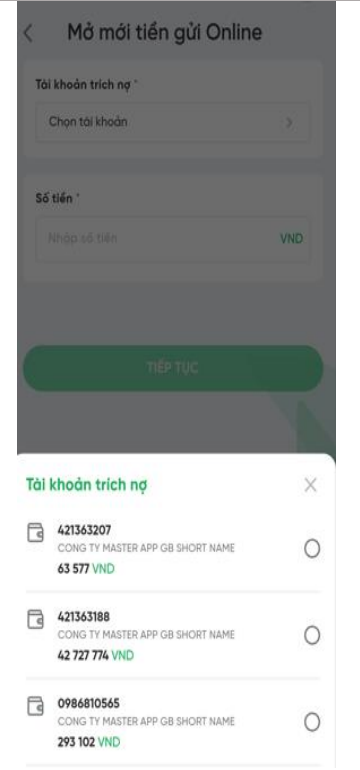
hàng sẽ lựa chọn thêm Chi nhánh của Ngân hàng hưởng – trường bắt buộc. KH có thể lựa chọn loại phí là Phí người hưởng chịu hoặc Phí người chuyển chịu

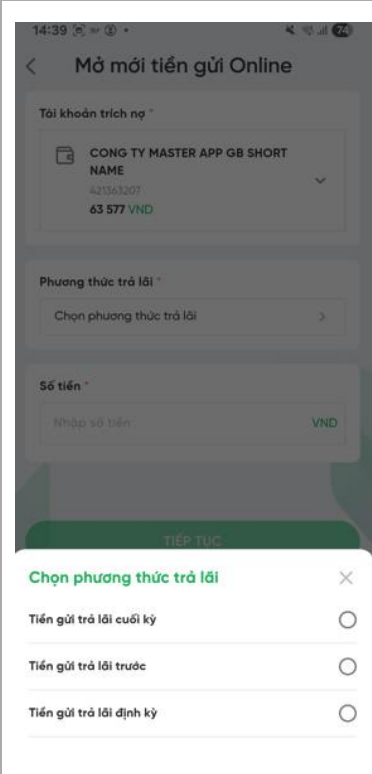
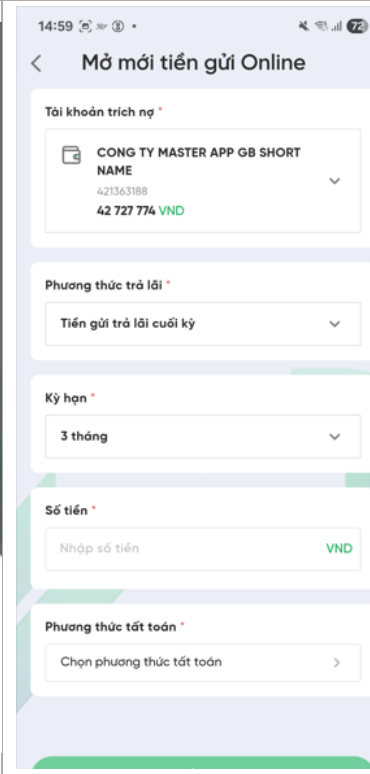
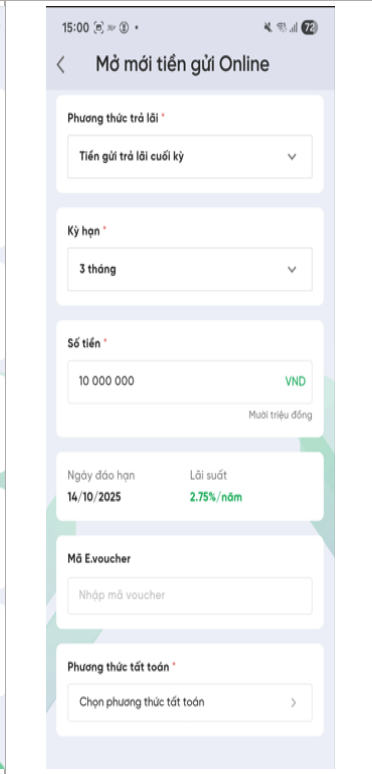
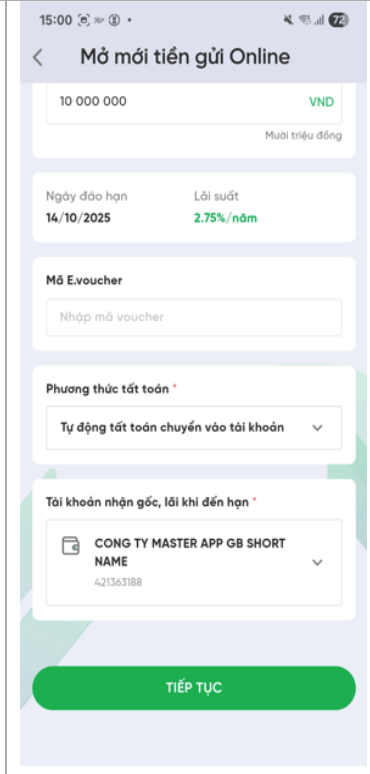
4. CHUYỂN TIỀN TỚI THẺ

		
Màn hình sau khi KH đăng nhập thành công. Chọn Chuyển tiền.	Chi tiết menu Chuyển tiền. Chọn Chuyển tiền tới thẻ.	Chọn tài khoản nguồn. Nhập số thẻ & thực hiện chuyển khoản.

5. TẠO TIỀN GỬI

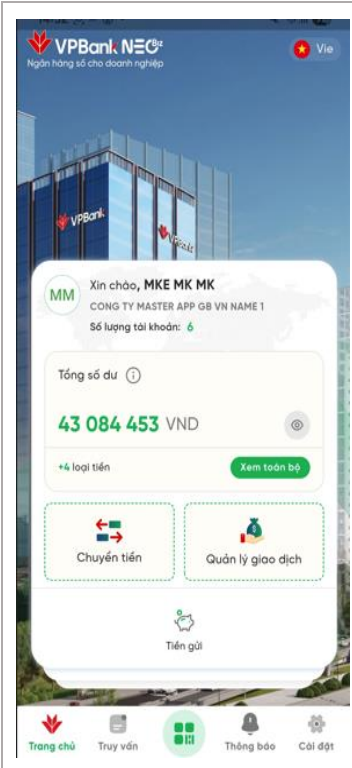
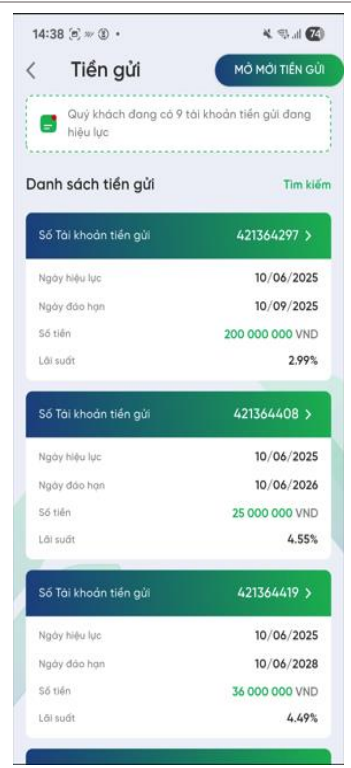
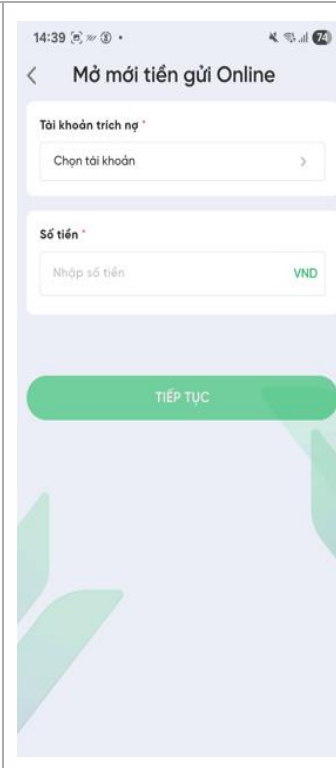
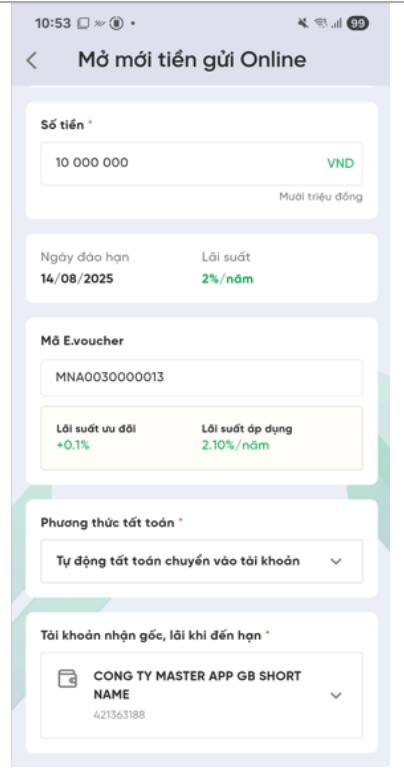
5.1 MỞ TIỀN GỬI ONLINE

			
Tại màn hình chính -> Chọn Tiền gửi	KH chọn Mở mới tiền gửi	Chọn Mở mới tiền gửi	Chọn Tài khoản trích nợ

 Chọn phương thức trả lãi - Tiến gửi trả lãi cuối kỳ - Tiến gửi trả lãi trước - Tiến gửi trả lãi định kỳ	 Chọn Kỳ hạn/Kỳ trả lãi Kỳ hạn: 3 tháng	 Chọn Kỳ hạn/Kỳ trả lãi Số tiền: 10 000 000 VND	 Chọn Phương thức tất toán Phương thức tất toán: Tự động tất toán chuyển vào tài khoản
Chọn Phương thức trả lãi	Chọn Kỳ hạn/Kỳ trả lãi	Chọn Kỳ hạn/Kỳ trả lãi	Chọn Phương thức tất toán

15:17   < Xác nhận thông tin Quý khách vui lòng kiểm tra lại các thông tin mở mới tiền gửi Online 421363188 Phương thức trả lãi: Tiến gửi trả lãi cuối kỳ Số tiền gửi: 10 000 000 VND Mười triệu đồng Kỳ hạn: 14 ngày Ngày hiệu lực: 17/09/2025 Ngày đáo hạn: 28/07/2025 Lãi suất: 0.10%/năm Phương thức tất toán: Tự động tất toán chuyển vào tài khoản Tài khoản nhận gốc, lãi khi đến hạn CONG TY MASTER APP GB SHORT NAME 0986810565 ☒ Đồng ý với điều khoản & điều kiện HOÀN TẤT	15:15    Gửi MỞ MỚI TIỀN GỬI ĐƯỢC TẠO THÀNH CÔNG M785170925031458 Sẵn sàng phê duyệt Tài khoản trích nợ CONG TY MASTER APP GB SHORT NAME 421363188 Phương thức trả lãi: Tiến gửi trả lãi cuối kỳ Số tiền gửi: 10 000 000 VND Mười triệu đồng Kỳ hạn: 7 ngày Ngày hiệu lực: 17/09/2025 Ngày đáo hạn: 21/07/2025 Lãi suất: 0.10%/năm Phương thức tất toán: Tự động tất toán chuyển vào tài khoản QUAY LẠI
Chọn Tiếp tục. KH chọn Đồng ý với điều khoản & điều kiện	Chọn Hoàn tất -> Hệ thống khởi tạo khoản tiền gửi thành công

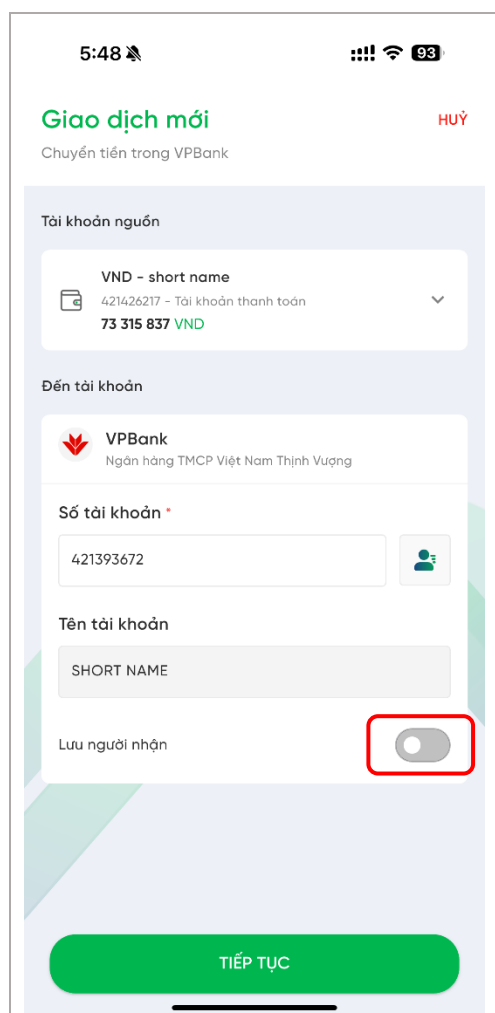
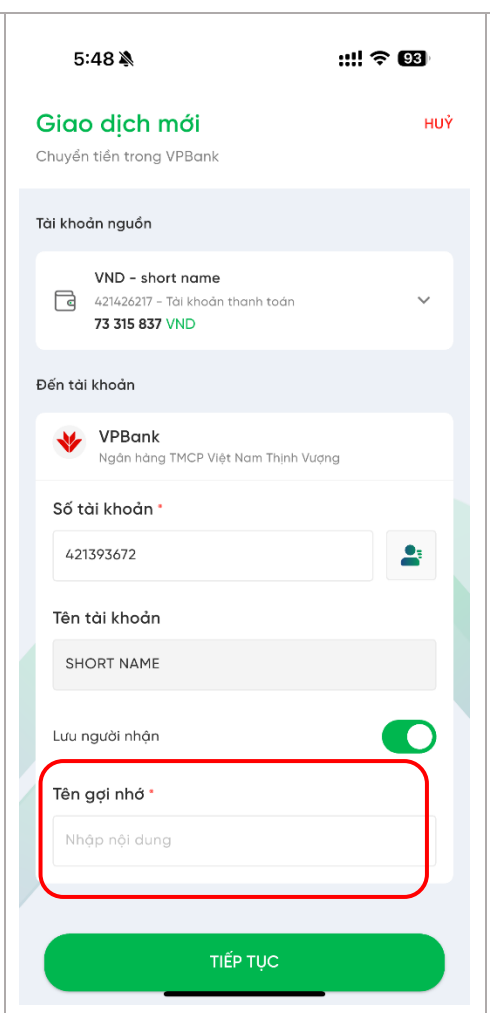
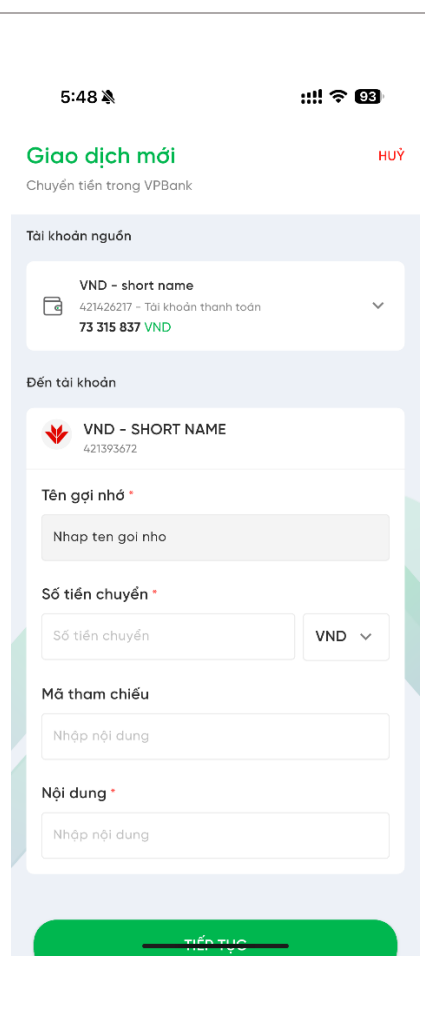
5.2 MỞ TIỀN GỬI ONLINE (CÓ EVOUCHER cộng lãi suất)

			
Tại màn hình chính -> Chọn Tiền gửi	KH chọn Mở mới tiền gửi	KH chọn số TK trích nợ, số tiền	Nhập thông tin mở tiền gửi: có nhập mã Evoucher

10:53  98 < Xác nhận thông tin Quý khách vui lòng kiểm tra lại các thông tin mở mới tiền gửi Online Tài khoản trích nợ  CONG TY MASTER APP GB SHORT NAME 421363188 Phương thức trả lãi: Tiến gửi trả lãi cuối kỳ Số tiền gửi: 10 000 000 VND Mười triệu đồng Kỳ hạn: 1 tháng Ngày hiệu lực: 18/09/2025 Ngày đáo hạn: 14/08/2025 Lãi suất: 2.10%/năm Mã E.voucher: MNA0030000013 Phương thức tất toán: Tự động tất toán chuyển vào tài khoản ☒ Đồng ý với điều khoản & điều kiện HOÀN TẤT	15:15  70 Gửi  MỞ MỚI TIỀN GỬI ĐƯỢC TẠO THÀNH CÔNG M785170925031458 Sẵn sàng phê duyệt Tài khoản trích nợ  CONG TY MASTER APP GB SHORT NAME 421363188 Phương thức trả lãi: Tiến gửi trả lãi cuối kỳ Số tiền gửi: 10 000 000 VND Mười triệu đồng Kỳ hạn: 7 ngày Ngày hiệu lực: 17/09/2025 Ngày đáo hạn: 21/07/2025 Lãi suất: 0.10%/năm Phương thức tất toán: Tự động tất toán chuyển vào tài khoản QUAY LẠI
Chọn Tiếp tục. Tick Đồng ý với điều khoản & điều kiện	Chọn Hoàn tất

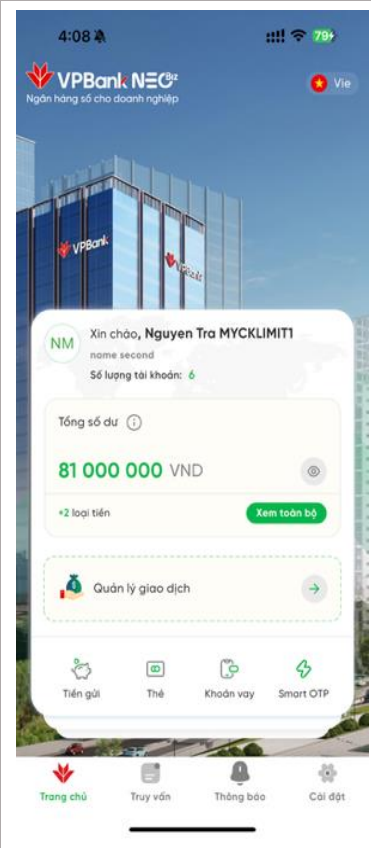
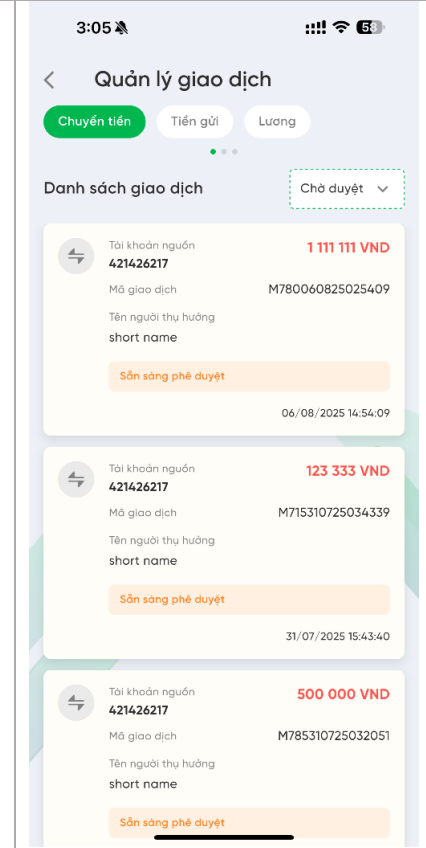
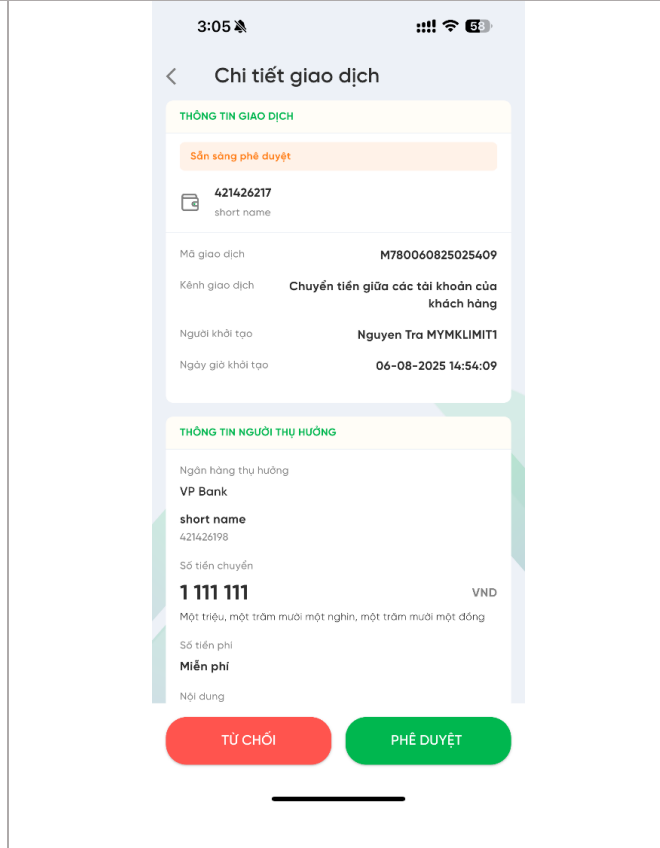
6. LƯU THÔNG TIN NGƯỜI THỤ HƯỞNG

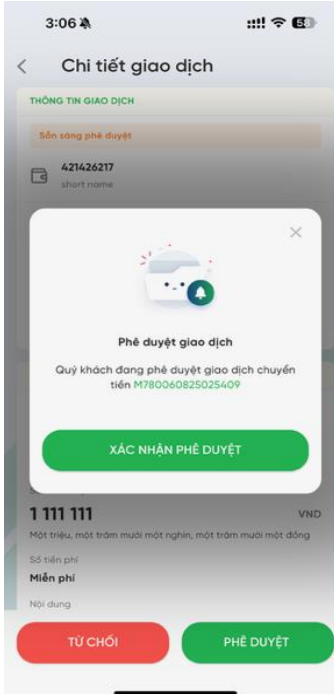
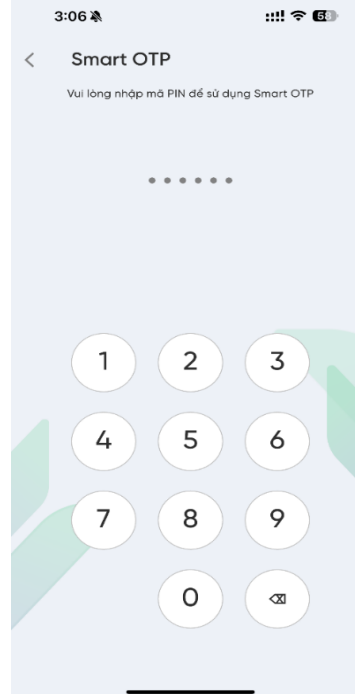
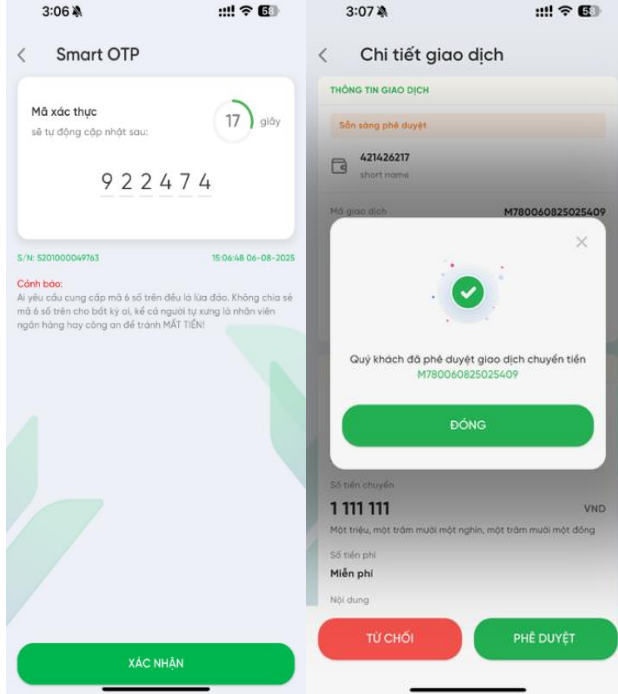
Nếu KH có nhu cầu lưu thông tin người thụ hưởng, tại màn hình chuyển tiền, KH thực hiện thao tác lưu thông tin người thụ hưởng như sau:

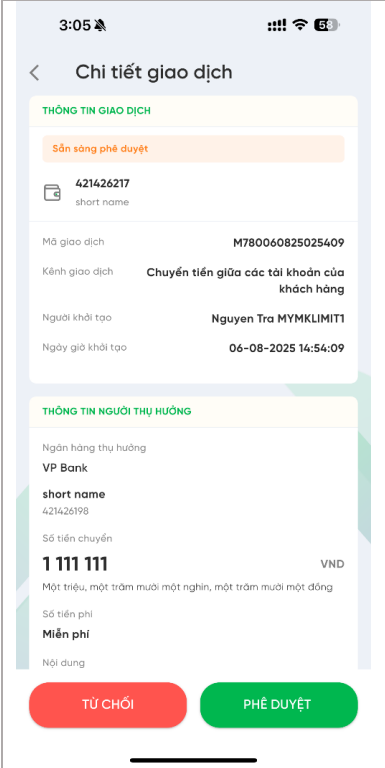
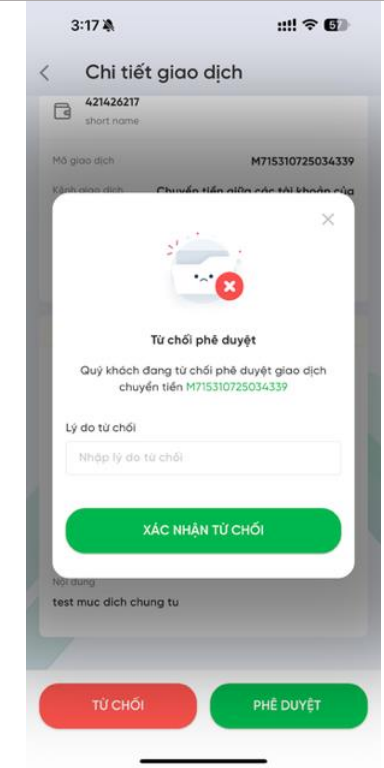
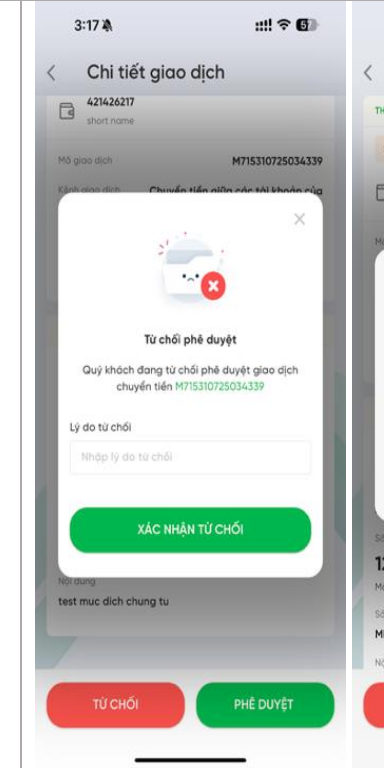
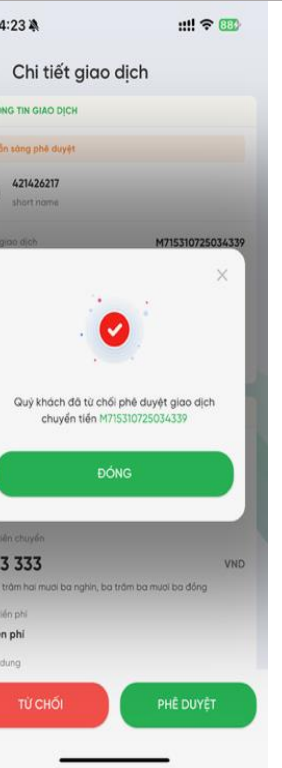
		
Chọn Tài khoản thụ hưởng – nhập thông tin – Chọn Lưu người nhận	Nhập tên gợi nhớ	Thực hiện tiếp các nội dung chuyển tiền

7. PHÊ DUYỆT/ TỪ CHỐI GIAO DỊCH

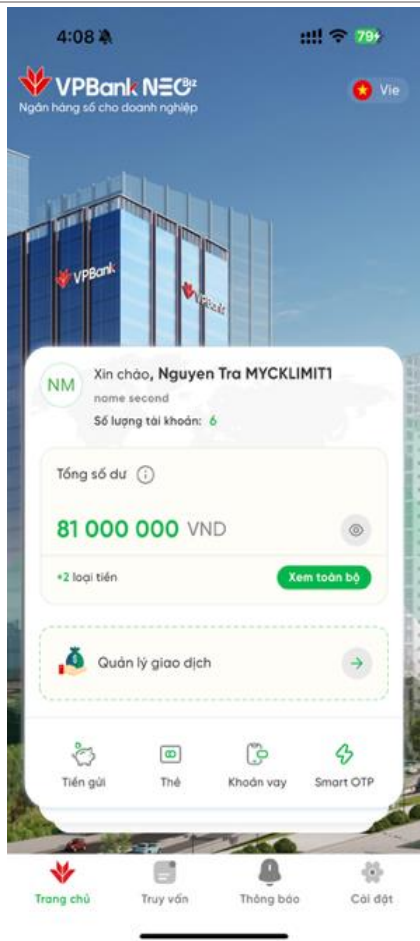
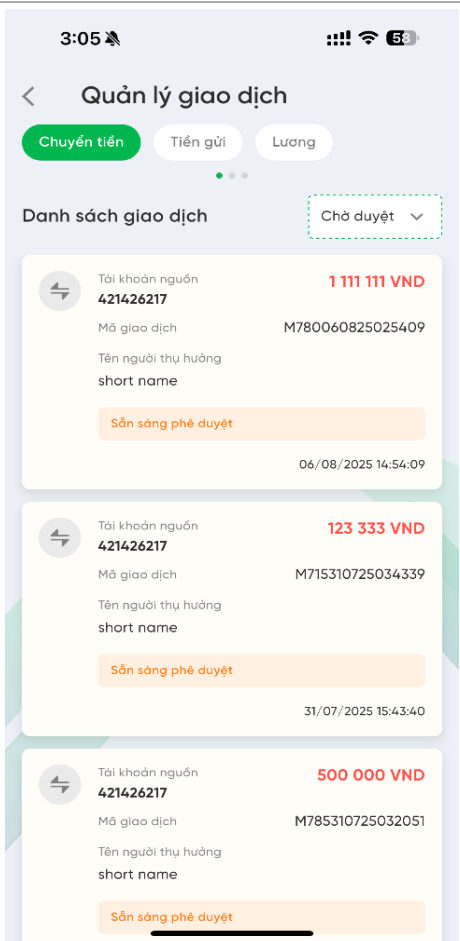
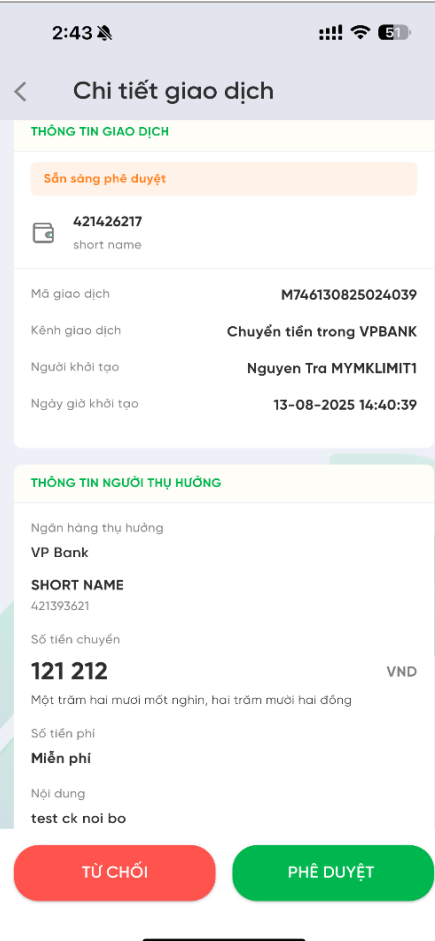
7.1 PHÊ DUYỆT/ TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN GIỮA CÁC TK CỦA KH

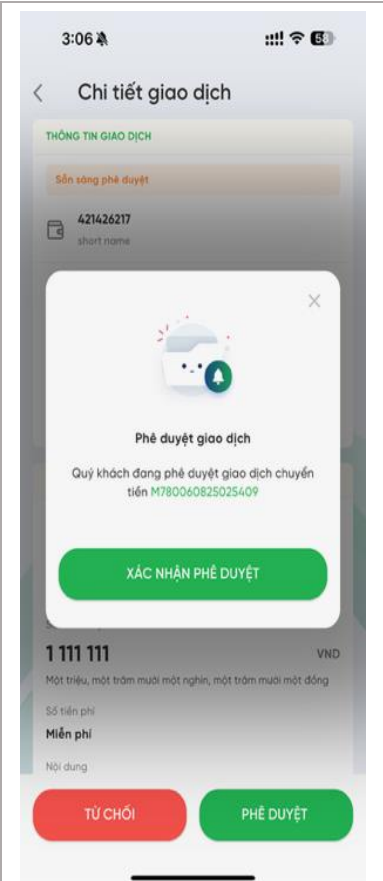
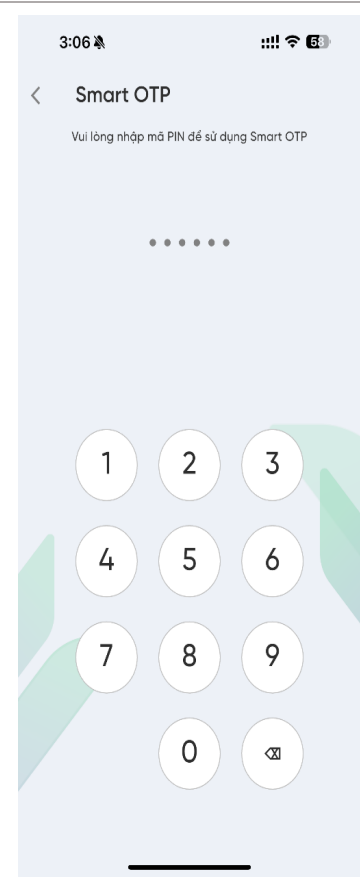
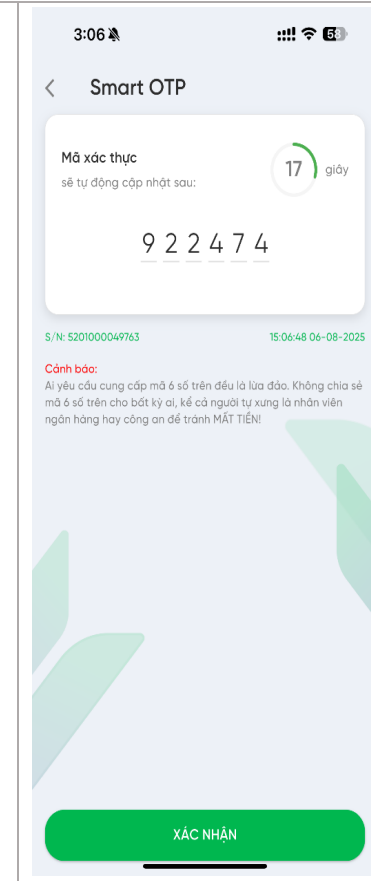
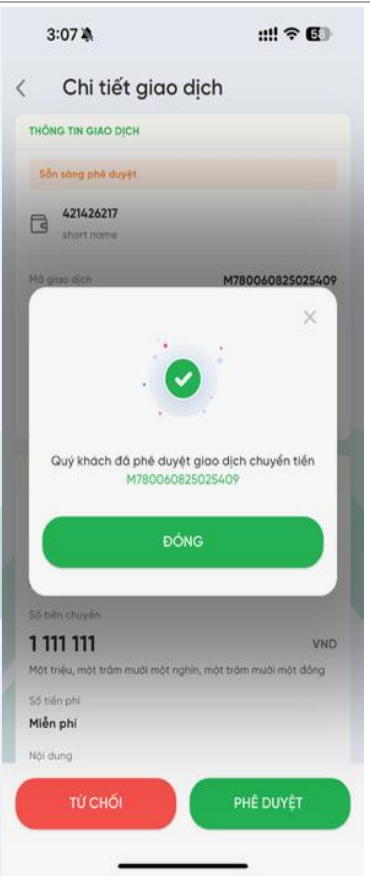
		
Tại màn hình chính -> Chọn Quản lý giao dịch	Chọn giao dịch đang trạng thái "Sẵn sàng phê duyệt"	Kiểm tra các nội dung chi tiết giao dịch – Nếu KH Chọn Phê duyệt

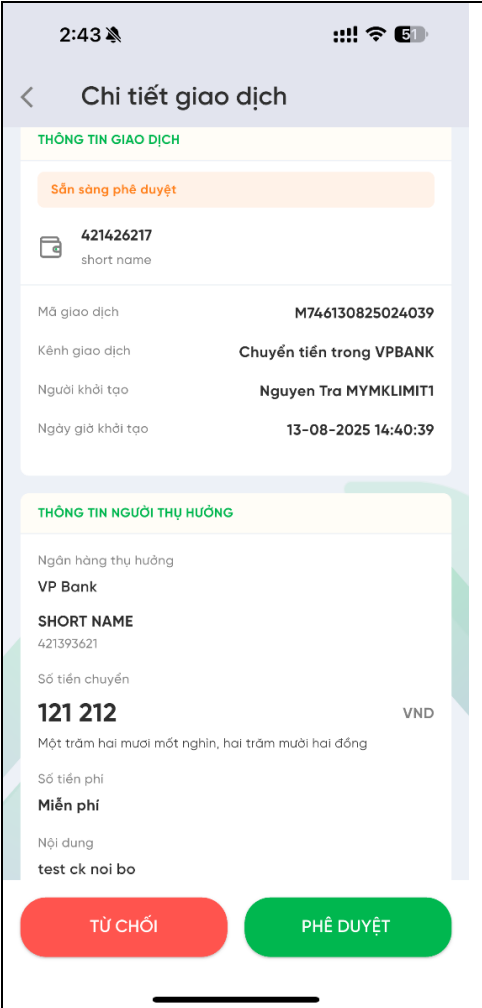
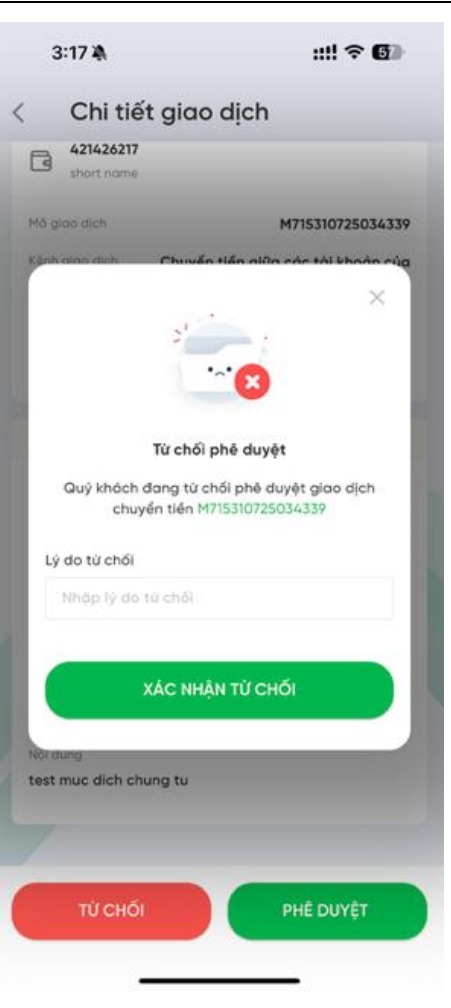
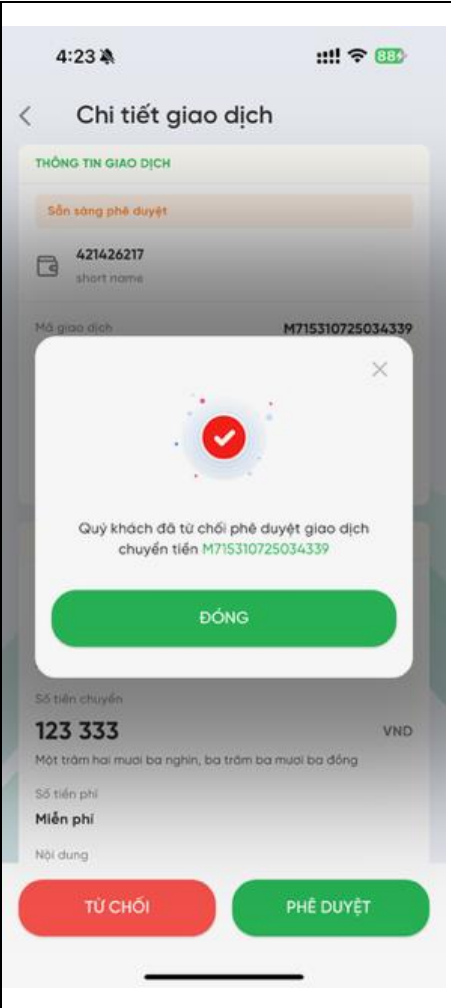
		
Xác nhận Phê duyệt	Nhập mã PIN Smart OTP	Hệ thống tự sinh Smart OTP -> Nhấn Xác nhận Hệ thống hiển thị thông báo duyệt thành công

			
Nếu KH Chọn Từ chối	Hệ thống yêu cầu nhập Lý do từ chối	KH ấn Xác nhận Từ chối => Hiện thị thông báo Từ chối thành công	

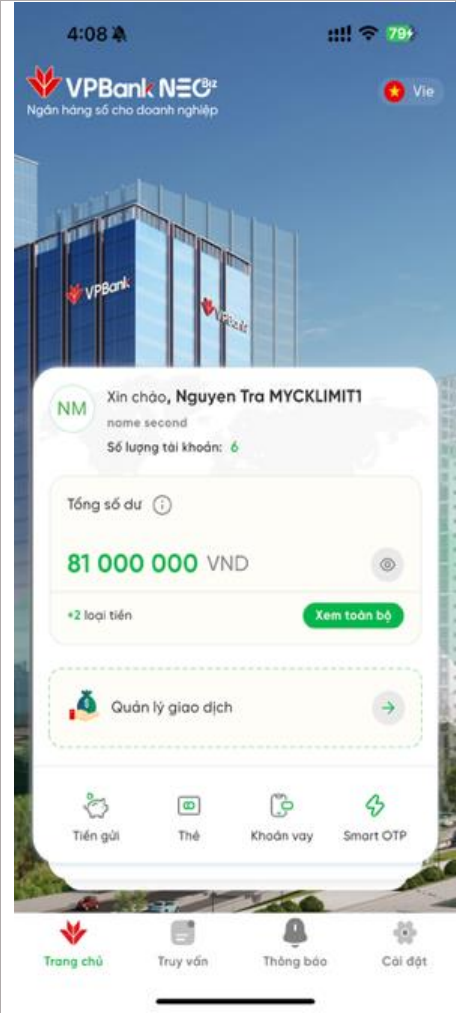
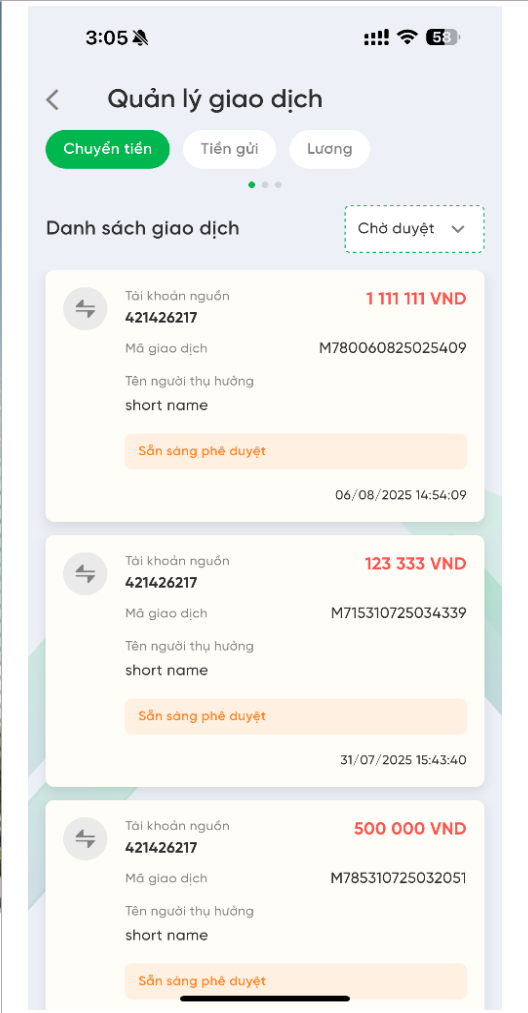
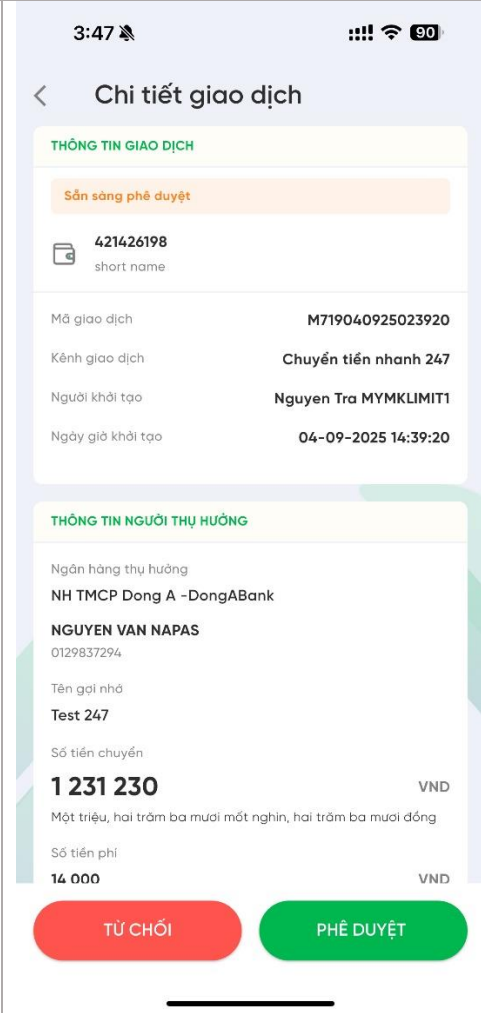
7.2 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN TRONG VPBANK

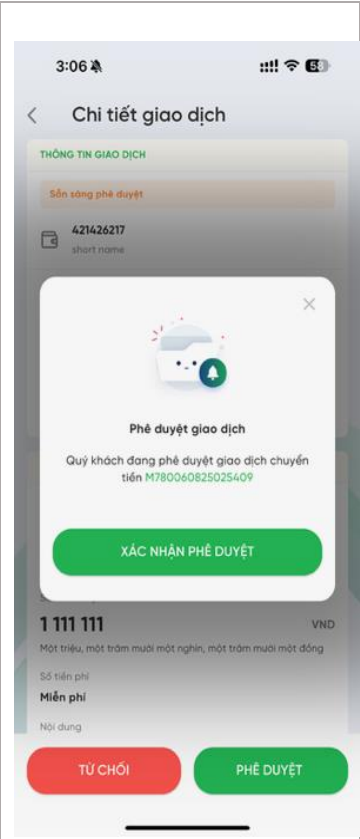
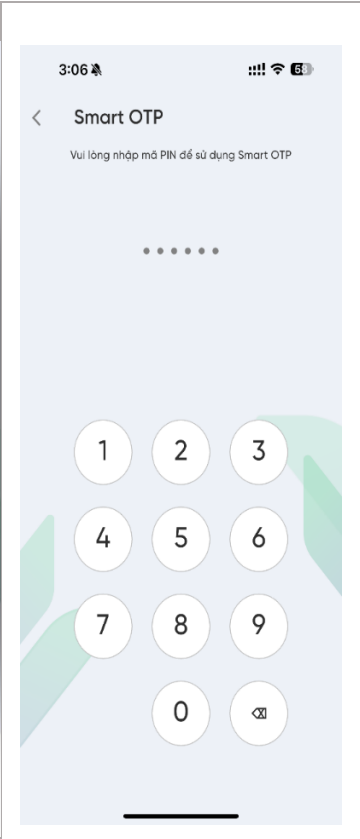
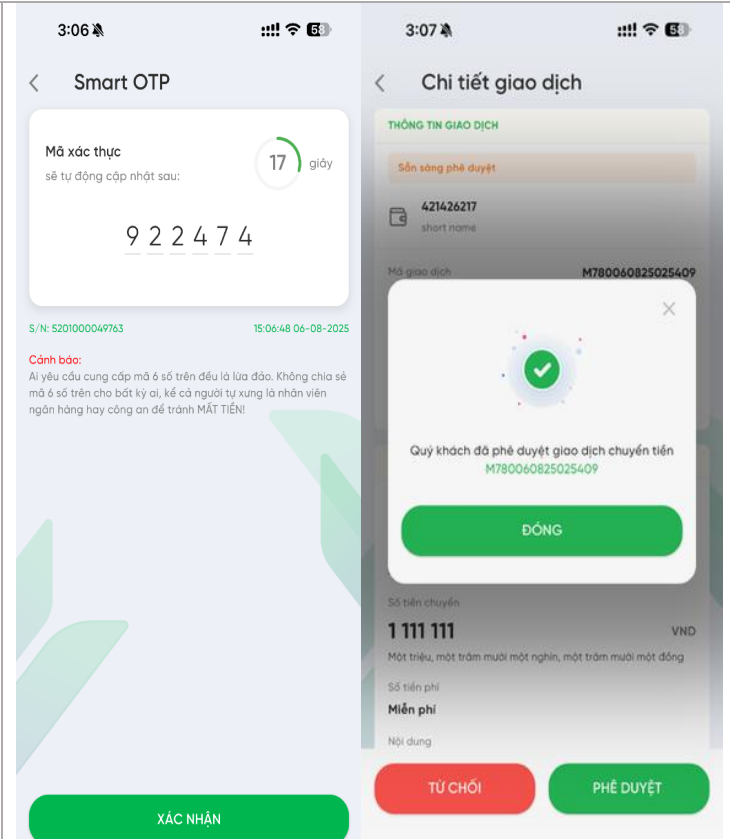
		
Chọn Quản lý giao dịch	Chọn giao dịch đang trạng thái "Sẵn sàng phê duyệt"	Kiểm tra các nội dung chi tiết giao dịch – Nếu KH hợn Phê duyệt

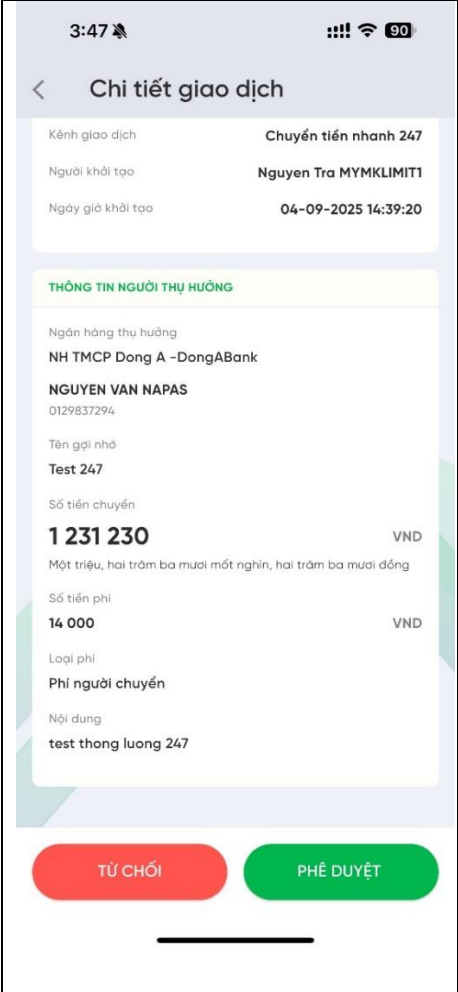
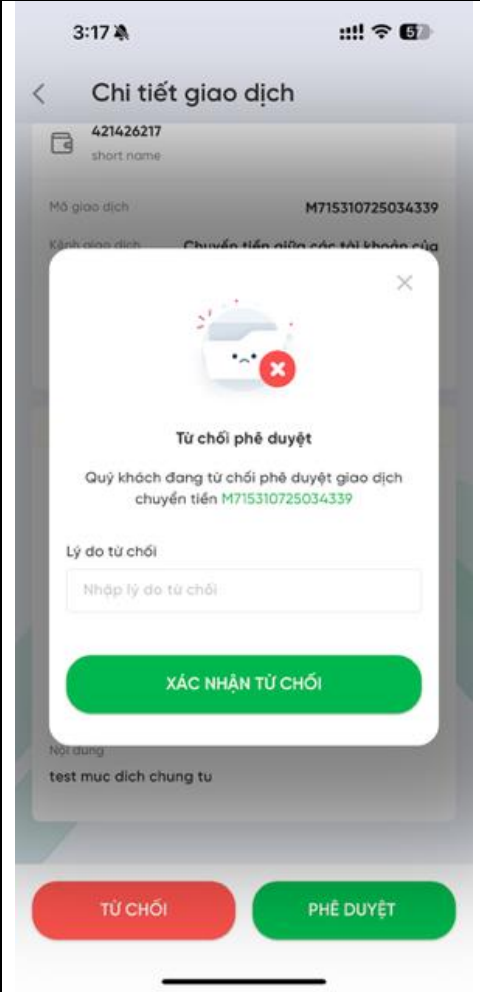
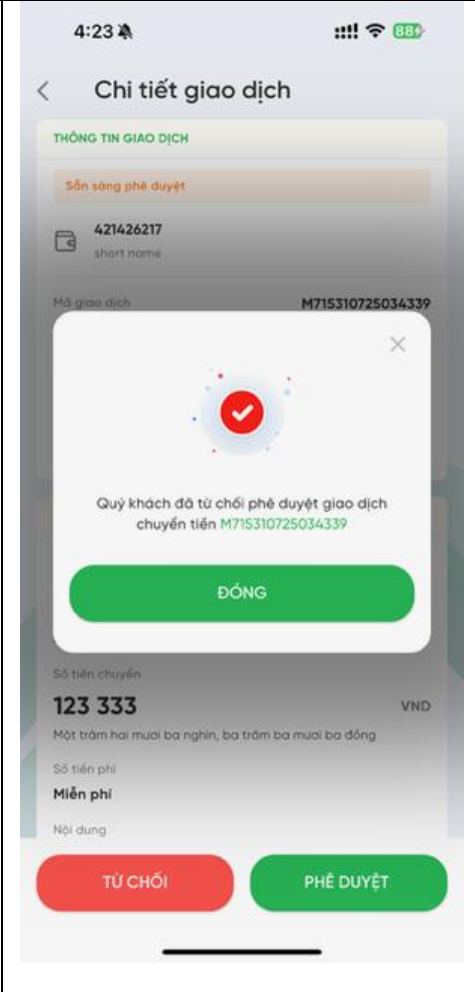
			
Xác nhận Phê duyệt	Nhập mã Smart OTP	Xác nhận mã Smart OTP. Phê duyệt giao dịch. Hệ thống báo kết quả.	

		
Kiểm tra các nội dung chi tiết giao dịch – Nếu KH chọn Từ chối	Hệ thống yêu cầu nhập Lý do từ chối	Xác nhận từ Chối -> Từ chối thành công

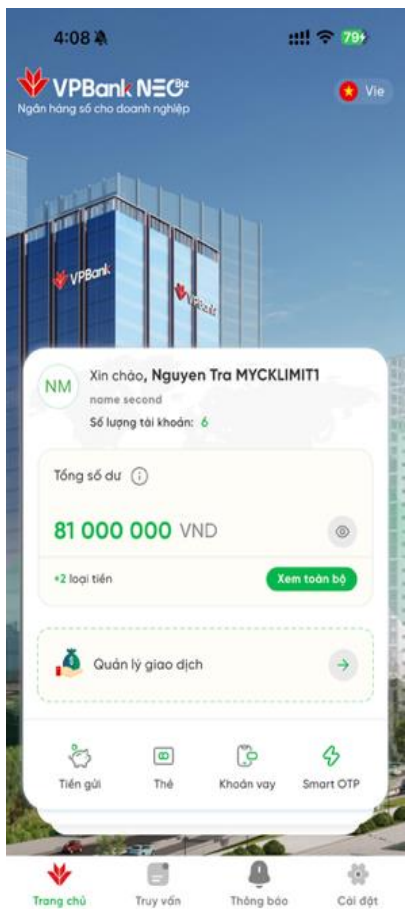
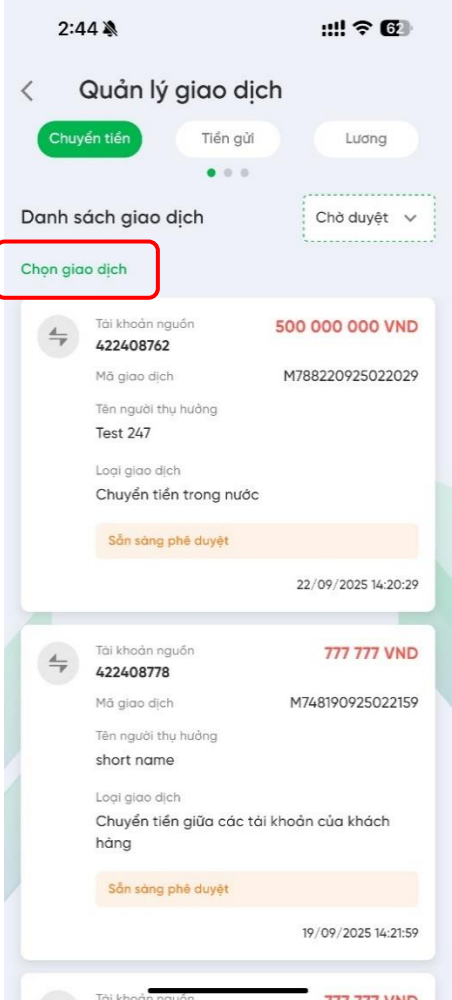
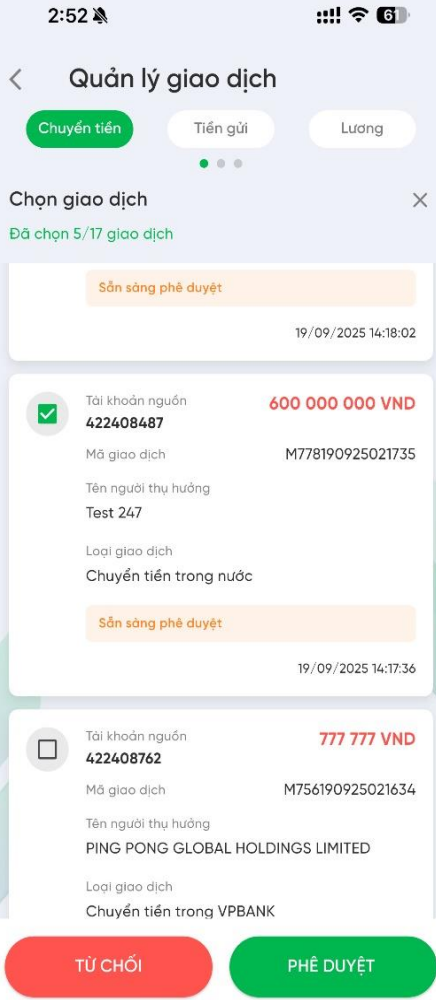
7.3 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN TRONG NƯỚC

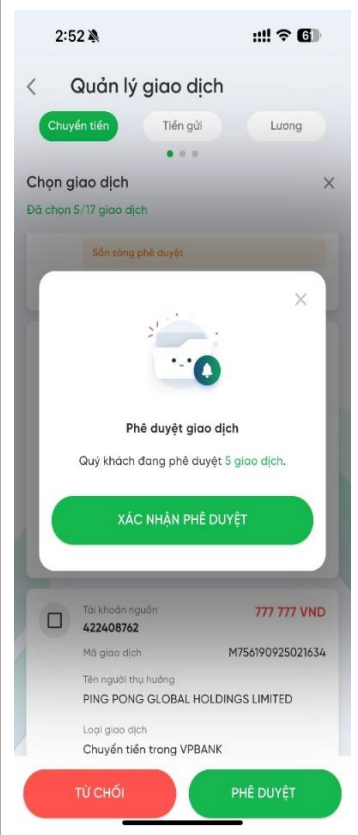
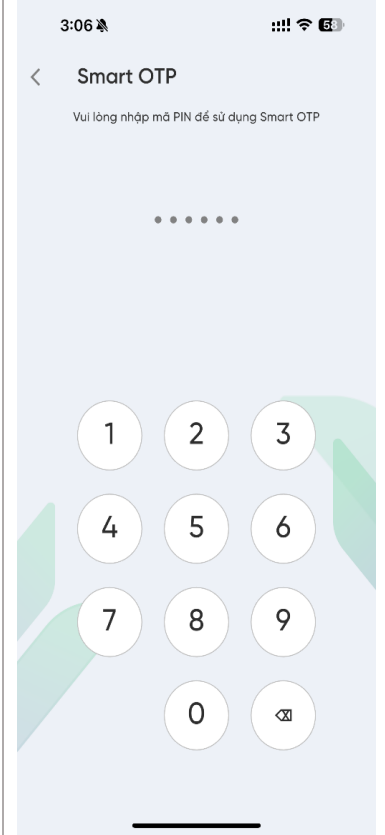
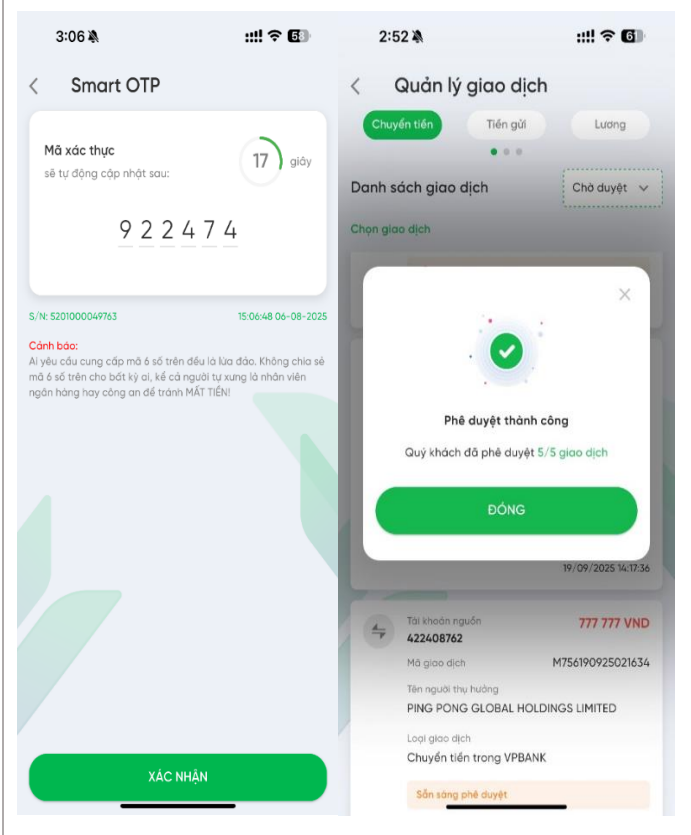
		
Tại màn hình chính -> Chọn Quản lý giao dịch	Chọn giao dịch đang trạng thái "Sẵn sàng phê duyệt"	Kiểm tra các nội dung chi tiết giao dịch Nếu KH chọn Phê duyệt

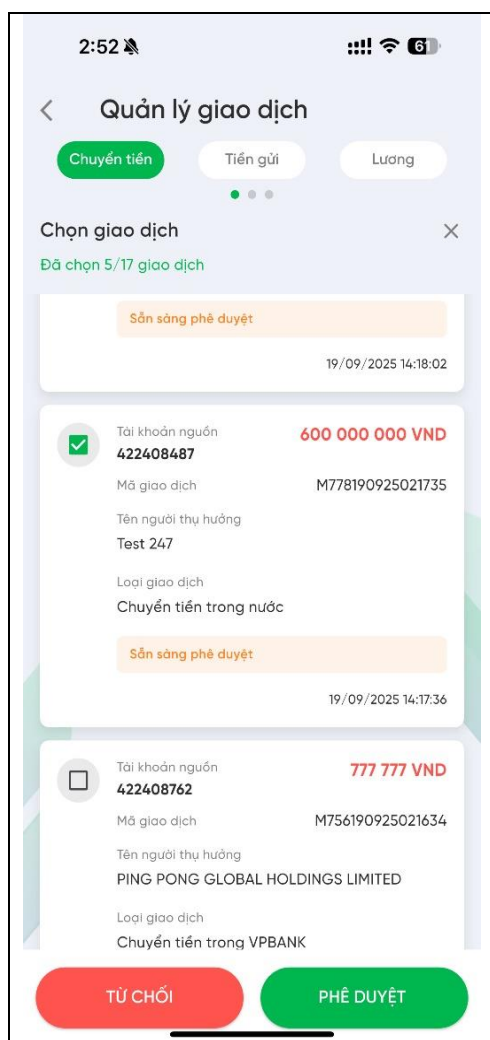
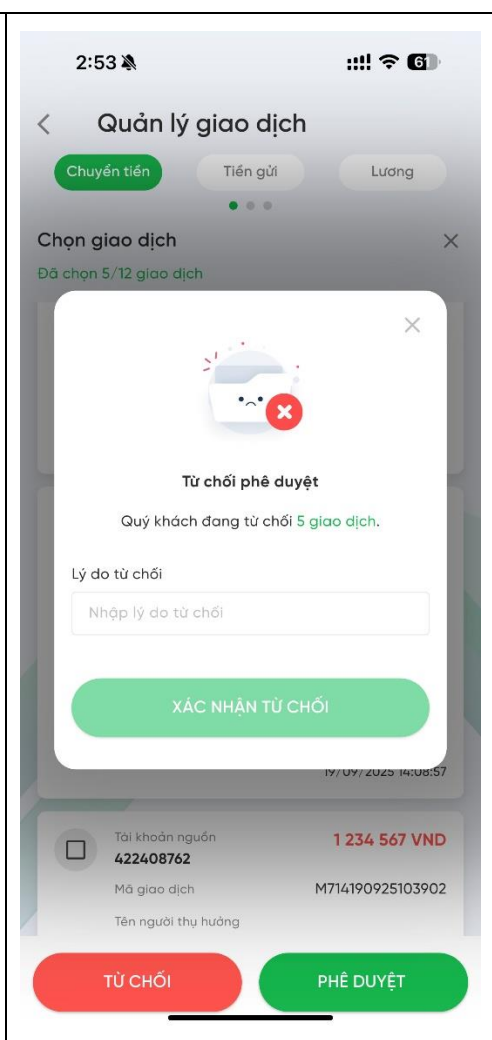
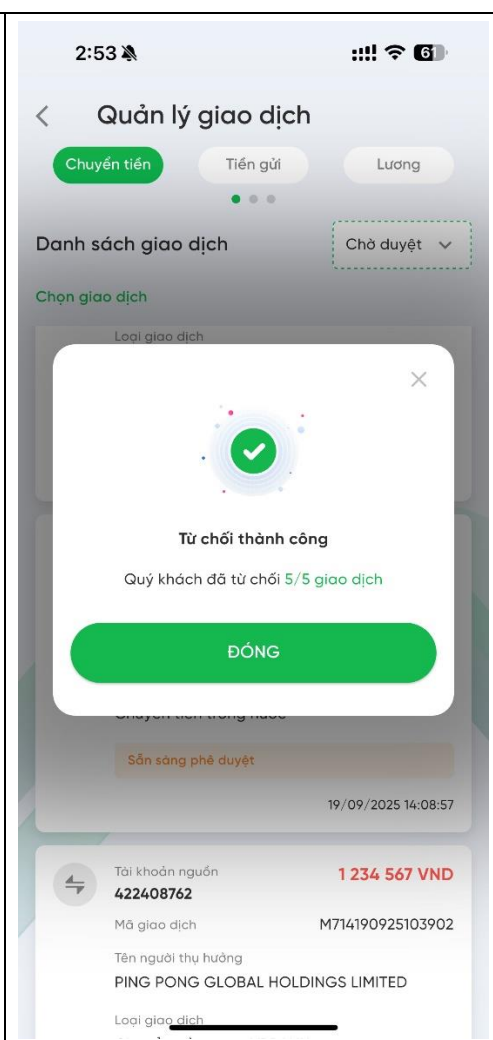
		
Xác nhận Phê duyệt	Nhập mã Smart OTP	Nhấn Xác nhận -> Hiện thị kết quả thành công

		
Nếu KH chọn Từ Chối	Hệ thống yêu cầu nhập Lý do từ chối -> Xác nhận Từ chối	Từ chối Thành Công

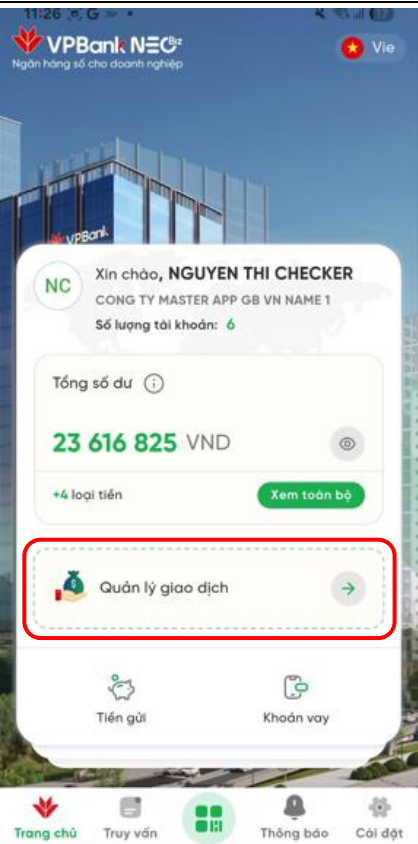
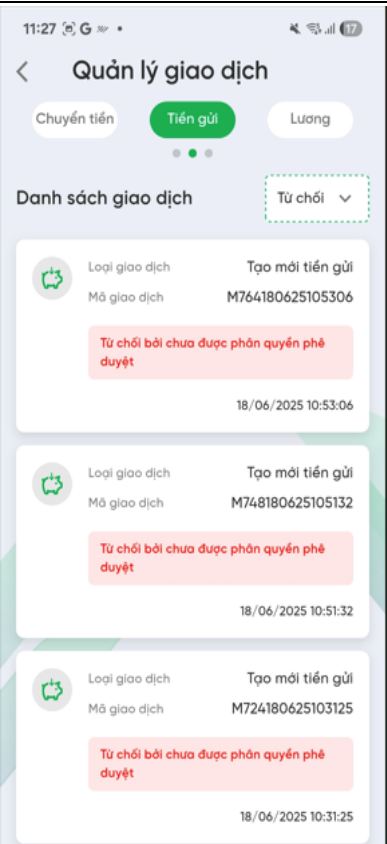
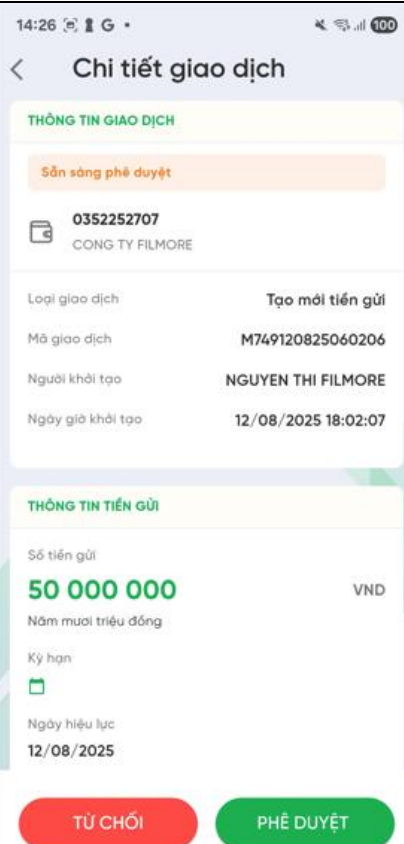
7.4 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI NHIỀU GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN CÙNG LÚC

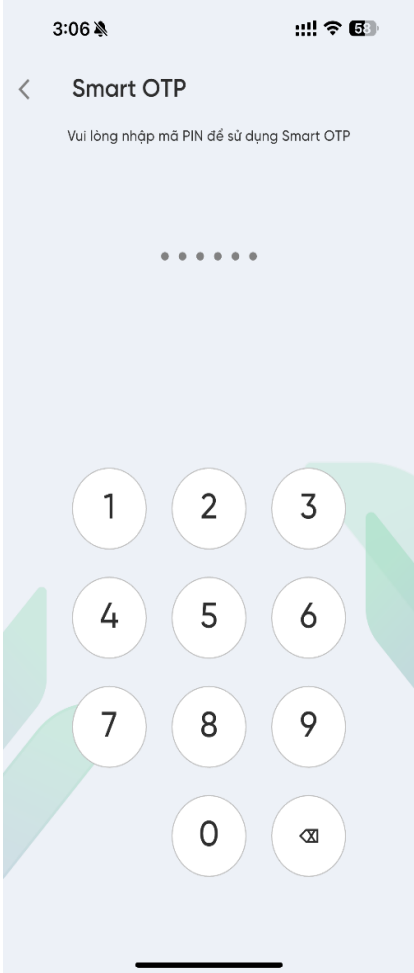
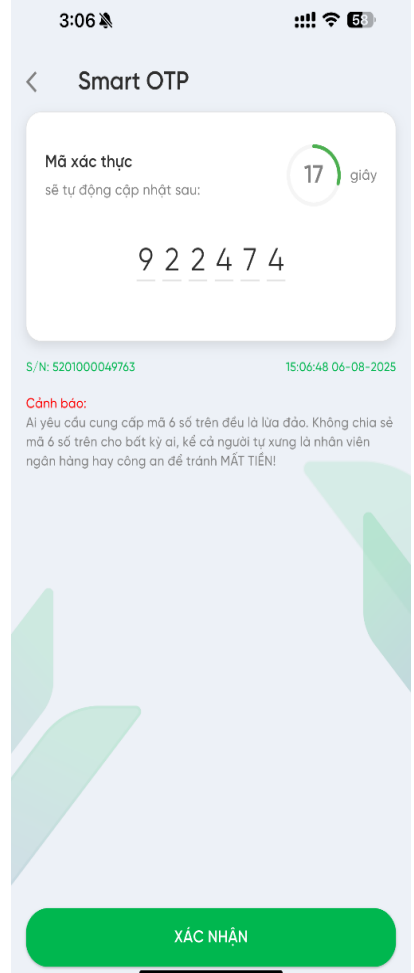
		
Chọn Quản lý giao dịch	KH ấn Chọn giao dịch -> Tích chọn các giao dịch trạng thái "Sẵn sàng phê duyệt" – Tối đa 5 giao dịch / lần	Kiểm tra các giao dịch – Nếu KH chọn Phê duyệt

		
Xác nhận Phê duyệt các giao dịch đã chọn	Nhập mã Smart OTP	Nhấn Xác nhận-> Hiển thị kết quả thành công của các giao dịch tương ứng

		
Nếu KH chọn Từ Chối	Hệ thống yêu cầu nhập Lý do từ chối	Từ chối thành công

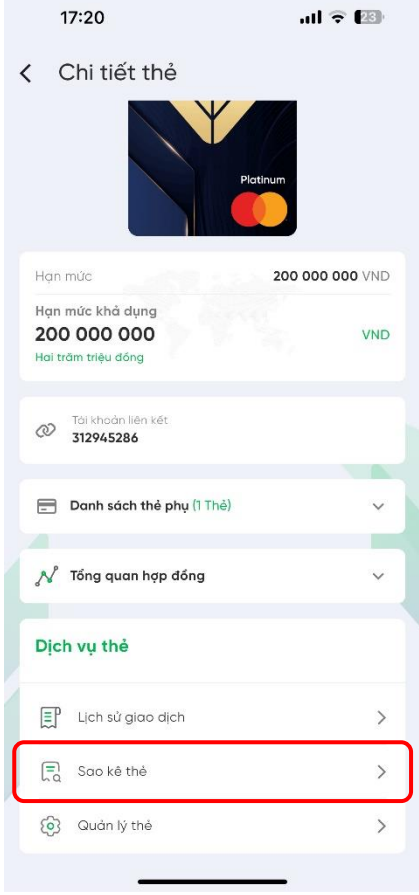
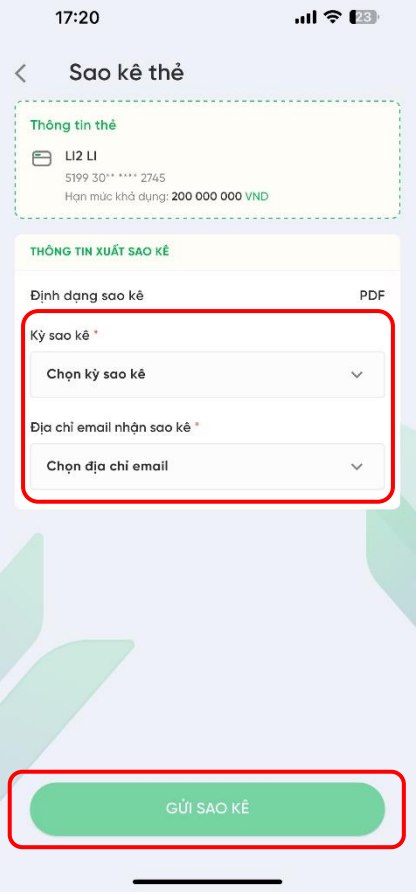
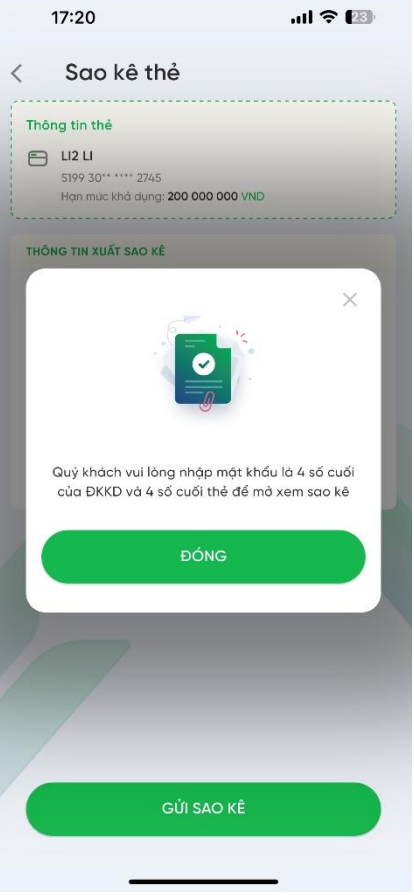
7.5 PHÊ DUYỆT/TỪ CHỐI GIAO DỊCH TIỀN GỬI

		
Tại màn hình chính -> Chọn Quản lý giao dịch	Chọn Tiền gửi -> Hệ thống hiển thị các Khoản tiền	Chọn Giao dịch tiền gửi cần duyệt -> Chọn Phê duyệt

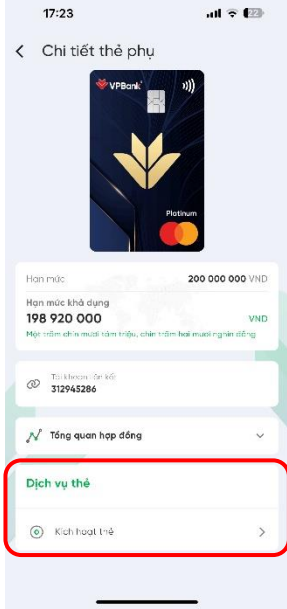
		
Hệ thống hiển thị màn hình nhập PIN Smart OTP	KH ấn xác nhận	Hệ thống hiển thị thông tin Giao dịch thành công

IV. CÁC TÍNH NĂNG THẺ

1. Xuất sao kê thẻ tín dụng

		
Chọn chức năng Sao kê thẻ	Chọn kỳ sao kê cần xuất và email nhận sao kê => Chọn Gửi sao kê	Màn hình hướng dẫn mở file sao kê

2. Kích hoạt thẻ

			
Chọn tính năng Kích hoạt thẻ Lưu ý: Chỉ hiện thị đối với thẻ ghi nợ/tín dụng chưa kích hoạt	Kiểm tra thông tin thẻ Chưa kích hoạt => Chọn Tiếp tục	Chọn phương thức nhận OTP (đối với trường hợp maker chưa đăng ký SmartOTP)	Nhập OTP